

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/*To:* - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**
Name of organization: Ho Chi Minh City Securities Corporation

- Mã chứng khoán: **HCM**
Securities code: HCM

- Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12 Tòa nhà AB, 76A Lê Lai, P. Bến Thành, TP.Hồ Chí Minh
Address: Level 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12, AB Tower, 76A Le Lai Str., Ben Thanh Ward, HCM City

- Điện thoại: (+84 8) 3823 3299
Telephone: (+84 8) 3823 3299

Fax: (+84 8) 3823 3301
Fax: (+84 8) 3823 3301

- Email: cbtt@hsc.com.vn
Email: cbtt@hsc.com.vn

Website: hsc.com.vn
Website: hsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố: **Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức vào ngày 23/04/2026 và các tài liệu khác có liên quan.**
Contents of disclosure: The Resolution, Meeting Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 held on 23 April 2026 and other related documents.

- Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026 of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Ho Chi Minh City Securities Corporation.
- Biên bản số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
The Meeting Minutes No. 01/2026/BB-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026 of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Ho Chi Minh City Securities Corporation.
- Báo cáo kết quả kiểm tra túc số cổ đông số 02/2026/BCTS-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
Report on the verification of qualifications of shareholders No. 02/2026/BCTS-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026 of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Ho Chi Minh City Securities Corporation.
- Biên bản kiểm phiếu số 03/2026/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
The Vote-Counting Minutes No. 03/2026/BBKP-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026 of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Ho Chi Minh City Securities Corporation.



- Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị số 04/2026/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

The Vote-Counting Minutes election of BoD Members No. 04/2026/BBKP-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026 of the Annual General Meeting of Shareholders 2026 of Ho Chi Minh City Securities Corporation.

- Các tài liệu khác có liên quan.

Other related documents.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/04/2026 tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>

This information was published on the company's website on 24 April 2026, as in the link <https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct; we bear the full responsible to the law.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE

Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information



Lê Anh Quân
Giám đốc Điều hành Truyền thông
Chief Communications Officer



Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.
Resolution No. 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026.
- Biên bản số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.
Meeting Minutes No. 01/2026/BB-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026.
- Báo cáo kết quả kiểm tra túc số cổ đông số 02/2026/BCTS-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.
Report on the verification of qualifications of shareholders No.02/2026/BCTS-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026.
- Biên bản kiểm phiếu số 03/2026/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.
Vote-Counting Minutes No. 03/2026/BBKP-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026.
- Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị số 04/2026/BBKP-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.
Vote-Counting Minutes election of BoD Members No. 04/2026/BBKP-ĐHĐCĐ dated 23 April 2026.
- Các tài liệu khác có liên quan.
Other related documents.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội khóa 15 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán 2019; và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026;
- Biên bản số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,95%.

ĐIỀU 2

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan về hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,95%.

ĐIỀU 3

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Ông Andrew Colin Vallis về hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 4

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ VND)	Năm 2025	Năm 2024	% thay đổi
Doanh thu	4.366	3.311	32%
Chi phí hoạt động	2.891	2.016	43%

Chỉ tiêu (Tỷ VND)	Năm 2025	Năm 2024	% thay đổi
Lợi nhuận trước thuế	1.474	1.296	14%
Lợi nhuận sau thuế	1.179	1.040	13%
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	12%	11,1%	
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (triệu cổ phiếu)	1.080	720	50%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) – (VND)	1.468	1.637	-10%
Giá trị sổ sách (VND)	13.466	14.506	-7%

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 5

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ VND)	Kế hoạch năm 2026	Năm 2025	% thay đổi	Q1/2026
Doanh thu	6.567	4.366	50%	1.280
Chi phí hoạt động	4.265	2.891	48%	917
Lợi nhuận trước thuế	2.302	1.474	56%	363
Lợi nhuận sau thuế	1.841	1.179	56%	291
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	13%	12%		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (triệu cổ phiếu)	1.080	1.080		
Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) – (VND)	1.705	1.468	16%	
Giá trị sổ sách (VND)	14.171	13.466	5%	

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 6

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 7

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
6. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
7. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh:

STT	Chỉ tiêu (VND)	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng tài sản	46.499.006.209.611	31.339.637.398.838
2	Doanh thu thuần	4.365.630.521.194	3.311.479.784.142
3	Lợi nhuận trước thuế	1.474.303.180.574	1.295.564.056.727
4	Lợi nhuận sau thuế	1.178.617.386.238	1.039.655.044.354

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 8

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC)
- Mã cổ phiếu: HCM
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Vốn điều lệ: 10.807.970.890.000 đồng
- Tỷ lệ: 4%/ mệnh giá (mỗi cổ phiếu nhận được 400 đồng)
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- Thời gian dự kiến thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- Thuế Thu nhập cá nhân: Hội đồng Quản trị thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho cơ quan Thuế theo đúng quy định của pháp luật.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,95%.

ĐIỀU 9

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua kế hoạch cổ tức năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong trường hợp Công ty hoạt động kinh doanh có lãi. Chi tiết như sau:

- Tỷ lệ: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2026 không vượt quá 80% lợi nhuận sau thuế, dự kiến mỗi cổ phiếu nhận được 700 đồng, tương đương 7,0% trên mệnh giá cổ phiếu.
- Hình thức chi trả: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm thực hiện căn cứ tình hình thực tế, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật liên quan.
- Thuế Thu nhập cá nhân: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho cơ quan Thuế theo đúng quy định của pháp luật.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 80,70%.

ĐIỀU 10

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

STT	Chỉ tiêu (VND)	Thực hiện 2025		Thực hiện 2024	
		%/ LNST	Giá trị	%/ LNST	Giá trị
I	Lợi nhuận trước thuế		1.474.303.180.574		1.295.564.056.727
II	Lợi nhuận sau thuế	100%	1.178.617.386.238	100%	1.039.655.044.354
III	Phân phối lợi nhuận sau thuế	76,3%	899.323.858.387	65,3%	679.163.653.931
1	Trích lập các quỹ	3,0%	35.358.521.587	3,0%	31.189.651.331
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3,0%	35.358.521.587	3,0%	31.189.651.331
2	Chi trả cổ tức	73,3%	863.965.336.800	62,3%	647.974.002.600
	Tạm ứng cổ tức năm 2025 (Tỷ lệ 4,0% bằng tiền)	36,7%	431.982.668.400	34,6%	359.985.557.000
	Cổ tức đợt 2 năm 2025 (Tỷ lệ 4,0% bằng tiền)	36,7%	431.982.668.400	27,7%	287.988.445.600
IV	Lợi nhuận còn lại (IV)=(II)-(III)	23,7%	279.293.527.851	34,7%	360.491.390.423
V	Lợi nhuận còn lại các năm trước		1.323.988.625.578		963.497.235.155
VI	Tổng lợi nhuận còn lại cuối năm		1.603.282.153.429		1.323.988.625.578

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 80,70%.

ĐIỀU 11

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua ngân sách hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Tổng Ngân sách: 19.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 1,6% lợi nhuận sau thuế năm 2025
 - Ngân sách được dùng để chi trả các khoản sau trong năm 2026:
 - Thù lao: Thù lao của 08 thành viên Hội đồng Quản trị
 - Chi phí hoạt động: Chi phí phục vụ hoạt động của Hội đồng Quản trị gồm chi phí hội họp, tham dự hội thảo, tham gia các khóa học nâng cao năng lực quản trị, thuê tư vấn..., và các chi phí phát sinh khác.
 - Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định mức thù lao của từng thành viên Hội đồng Quản trị theo đề xuất của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,01%.

ĐIỀU 12

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán/phát hành cổ phiếu cho HSC theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2026.

Danh sách bốn công ty kiểm toán:

1. Công ty TNHH Ernst & Young (Việt Nam)
2. Công ty TNHH KPMG (Việt Nam)

3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
 4. Công ty TNHH Deloitte (Việt Nam)
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,82%.

ĐIỀU 13

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- | | | |
|---|---|---|
| 1. Tên tổ chức phát hành | : | Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2. Tên cổ phiếu | : | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 3. Mã chứng khoán | : | HCM |
| 4. Loại cổ phiếu | : | Cổ phiếu phổ thông |
| 5. Mệnh giá | : | 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |
| 6. Vốn điều lệ trước chào bán | : | 10.807.970.890.000 đồng |
| 7. Tổng số cổ phiếu đã phát hành | : | 1.080.797.089 cổ phiếu |
| 8. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành | : | 1.079.956.671 cổ phiếu |
| 9. Tổng số cổ phiếu quỹ | : | 840.418 cổ phiếu |
| 10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa | : | 269.989.167 cổ phiếu |
| 11. Giá chào bán dự kiến | : | 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |
| 12. Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký chào bán dự kiến (theo mệnh giá) | : | 2.699.891.670.000 đồng |
| 13. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành | : | 25% |
| 14. Tỷ lệ thực hiện quyền | : | 4:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 04 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới) |
| 15. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến | : | 2.699.891.670.000 đồng |
| 16. Mục đích chào bán | : | Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ |
| 17. Phương thức chào bán | : | Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua |
| 18. Đối tượng chào bán | : | Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập. |

19. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
- Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
20. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
21. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):
- a) Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
 - Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 4:1, số cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông A là $1.001 \times 1/4 = 250,25$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 250 cổ phiếu. Phần lẻ 0,25 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.
- b) Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:
- Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:
 - Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
 - Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.
 - Phương án xử lý
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ được HĐQT tiếp tục chào bán cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi chào bán tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

- | | | |
|--|---|--|
| 22. Tỷ lệ chào bán thành công | : | Không áp dụng |
| 23. Phương thức phân phối | : | Tổ chức phát hành phân phối trực tiếp cho nhà đầu tư |
| 24. Thời gian dự kiến chào bán | : | Trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. |
| ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm chào bán cụ thể. | | |
| 25. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài | : | Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án chào bán này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ được Hội đồng Quản trị tiếp tục chào bán cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%. |
| 26. Thời điểm triển khai | : | Trong năm 2026, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm triển khai cụ thể. |
| 27. Thay đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và các giấy tờ pháp lý của Công ty | : | Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành. |

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **2.699.891.670.000 đồng** được dùng cho mục đích cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	2.699.891.670.000	100%	Trong năm 2026 và 2027, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
	Tổng cộng	2.699.891.670.000	100%	

- Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì toàn bộ số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ.
Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
- Trong trường hợp thời gian thực hiện việc chào bán kéo dài dẫn đến số tiền thu được từ việc chào bán không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ và hoạt động liên tục cho Công ty.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu, sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án chào bán này, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Quy định cụ thể, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án chào bán, bao gồm cả phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm chào bán để đảm bảo đợt chào bán được thành công. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án chào bán không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành;
- Quyết định phương thức xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết: Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phiếu chưa phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án chào bán này và quy định của pháp luật;
- Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
- Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
- Quyết định thời điểm chào bán, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua

cổ phiếu theo Phương án chào bán sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật;

7. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chào bán cổ phiếu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
8. Triển khai thực hiện các thủ tục để đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
9. Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt chào bán, liên quan đến việc:
 - (i) Thực hiện cập nhật, sửa đổi thông tin về vốn điều lệ, cổ phần tại điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - (ii) Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi/sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty;
 - (iii) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty.
10. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán, phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu;
11. HĐQT được phân công cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 14

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

- | | |
|--|--|
| 1. Tên tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 3. Mã chứng khoán | : HCM |
| 4. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 5. Mệnh giá | : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |
| 6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa | : 22.000.000 cổ phiếu |
| 7. Tổng trị giá cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá | : 220.000.000.000 đồng |
| 8. Giá phát hành | : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |
| 9. Đối tượng phát hành | : - Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập;
Viết tắt là "Người tham gia"
- Tổng Giám đốc;
- Giám đốc điều hành; |

- Người phụ trách Quản trị Công ty;
 - Giám đốc, Giám đốc cấp cao;
 - Trưởng phòng, Trưởng phòng cấp cao (hiện đang phụ trách một bộ phận, nhóm chức năng);
 - Một số nhân viên chủ chốt khác có đóng góp đặc biệt do do Tổng Giám đốc đề xuất và HĐQT phê duyệt.
10. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình và nguyên tắc phân bổ số cổ phiếu ESOP : Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Nghị quyết này.
11. Số cổ phiếu phân phối cho từng Người tham gia : Ủy quyền cho HĐQT thông qua số cổ phiếu được phân phối cho từng Người tham gia Chương trình ESOP 2026.
12. Danh sách người lao động tham gia chương trình : Ủy quyền cho HĐQT thông qua danh sách Người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026.
13. Phương án mua lại cổ phiếu của Người tham gia nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng : Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 phương án mua lại cổ phiếu của Người tham gia trong trường hợp Người tham gia nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức mua lại, số lượng mua lại, giá mua lại, thời gian thực hiện và các thủ tục liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện mua lại cổ phiếu.
14. Phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại : Công ty được bán ra số cổ phiếu mua lại của Người tham gia ít nhất sau 24 giờ kể từ khi gửi báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra thị trường.
Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế Chương trình ESOP 2026.
15. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành cho Người tham gia sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 được HĐQT ban hành.
16. Thời gian và tỷ lệ chuyển nhượng : Hết năm thứ nhất (12 tháng sau ngày kết thúc đợt phát hành ESOP 2026): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 40% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
Hết năm thứ hai (24 tháng sau ngày kết thúc đợt phát hành ESOP 2026): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 30% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
Hết năm thứ ba (36 tháng sau ngày kết thúc đợt phát hành ESOP 2026): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng là 30% số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao còn lại.
17. Mục đích phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm gia tăng gắn kết đội ngũ các nhân sự chủ chốt của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty.
18. Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền : Trong trường hợp Người tham gia từ bỏ quyền mua số cổ phần được phân bổ thì HĐQT sẽ quyết định phân bổ số cổ phần này cho Người tham gia khác.

19. Quy định thu hồi : Thực hiện theo quy định trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 được HĐQT ban hành.
20. Phương án sử dụng vốn : Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ
21. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.
Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
22. Thời gian thực hiện : Sau khi: (i) Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty; và (ii) Công ty chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (ngày đăng ký cuối cùng).
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm triển khai cụ thể.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động

Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động là **220.000.000.000 đồng**, sau khi trừ các khoản lệ phí, chi phí liên quan đến đợt phát hành được dùng cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	220.000.000.000	100%	Trong năm 2026 và 2027, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
Tổng cộng		220.000.000.000	100%	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này.

Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho người lao động theo quy định, Công ty không phát hành hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được chủ động phân bổ số tiền thực tế thu được cho mục đích sử dụng vốn nêu trên.

Trong trường hợp thời gian thực hiện việc phát hành kéo dài dẫn đến số tiền thu được từ việc phát hành không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ và hoạt động liên tục cho Công ty.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty, sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt

Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án ESOP 2026, bao gồm cả Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án phát hành không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành;
2. Quyết định danh sách người lao động được mua cổ phiếu; số lượng cổ phiếu được mua của từng Người tham gia;
3. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
4. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
5. Toàn quyền xây dựng, phê duyệt, điều chỉnh Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Quy chế Chương trình ESOP 2026);
6. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
7. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất Phương án ESOP 2026 đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
8. Triển khai thực hiện các thủ tục để lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
9. Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt phát hành, liên quan đến việc:
 - (i) Thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - (ii) Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - (iii) Đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.
10. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu;
11. HĐQT được phân công cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 74,28%.

ĐIỀU 15

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
3. Mã chứng khoán : HCM
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa : 200.000.000 cổ phiếu
7. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá : 2.000.000.000.000 đồng
8. Giá chào bán/nguyên tắc xác định giá chào bán :
 - Không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty tại thời điểm 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán; và
 - Không thấp hơn 90% giá đóng cửa bình quân của 10 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết.ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế của Công ty và thị trường tại thời điểm tổ chức thực hiện chào bán, đàm phán với các nhà đầu tư để xác định mức giá chào bán cụ thể, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
9. Hình thức chào bán : Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
10. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:
 - Lựa chọn, xác định và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
 - Thông qua số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.
11. Thời gian hạn chế chuyển nhượng : 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
12. Mục đích chào bán : Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ
13. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không quy định
14. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, bao gồm việc xem xét phương án

- tạm khóa/ chấm dứt tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định pháp luật và/hoặc các phương án khác.
15. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết : ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT tiếp tục lựa chọn và chào bán số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo các điều kiện chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Phương án chào bán này và phù hợp với quy định của Pháp luật.
16. Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) (i) cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; (ii) thông báo về việc nhận đầy đủ hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; và (iii) có văn bản chấp thuận hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- Ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm thực hiện cụ thể.
17. Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung : Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
18. Thay đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và các giấy tờ pháp lý của Công ty : Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty là 13.466 đồng/cổ phiếu, với giá định tổng số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 200.000.000 cổ phiếu, tổng số tiền dự kiến thu được là **2.693.200.000.000 đồng**. Số tiền này sau khi trừ các khoản lệ phí, chi phí liên quan đến đợt chào bán, dự kiến sẽ được phân bổ sử dụng nội dung sau đây:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	2.693.200.000.000	100%	Trong năm 2026 và 2027, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
	Tổng cộng	2.693.200.000.000	100%	

Số tiền thực tế thu được sẽ phụ thuộc vào giá bán cụ thể và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thành công cho các nhà đầu tư. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua như nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này.

Trong trường hợp thời gian thực hiện việc chào bán kéo dài dẫn đến số tiền thu được từ việc chào bán không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ và hoạt động liên tục cho Công ty.

III. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án chào bán và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Triển khai cụ thể phương án chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án chào bán, bao gồm cả Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
2. Quyết định việc hủy/ dừng hoặc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
3. Ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
4. Quyết định thời điểm thực hiện việc chào bán cổ phiếu sau khi nhận được chấp thuận của UBCKNN, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật;
5. Quyết định nội dung tài liệu, hợp đồng, các thỏa thuận và/hoặc các văn bản khác liên quan đến giao dịch giữa Công ty với nhà đầu tư;
6. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chào bán cổ phiếu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
7. Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho nhà đầu tư tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc chào bán;
8. Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt chào bán, liên quan đến việc:
 - (i) Thực hiện cập nhật, sửa đổi thông tin về vốn điều lệ, cổ phần tại điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - (ii) Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi/sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty;
 - (iii) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty.
9. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

➤ Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 79,75%.

ĐIỀU 16

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty từ mô hình có Ban Kiểm soát sang mô hình có Ủy ban Kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

- Thông qua việc chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty từ mô hình có Ban Kiểm soát sang mô hình có Ủy ban Kiểm toán.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, và Tổng Giám đốc. Trong đó, Hội đồng Quản trị phải có số lượng thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành đảm bảo quy định pháp luật, có ít nhất 20% số thành viên Hội đồng Quản trị phải là thành viên độc lập, và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành.

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm:

- Thực hiện thủ tục để cập nhật, điều chỉnh Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty theo cơ cấu tổ chức quản lý mới;
 - Tổ chức triển khai cơ cấu tổ chức quản lý mới của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty;
 - Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật;
 - Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.
- Thông qua việc chấm dứt hoạt động của Ban Kiểm soát tại thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
 - Bãi bỏ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 80,71%.

ĐIỀU 17

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị.
 - Toàn văn Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và thay thế Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/08/2022.
 - Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc:
 - (i) Ký ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị;
 - (ii) Công bố thông tin phù hợp quy định của pháp luật liên quan.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 80,71%.

ĐIỀU 18

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua chấp thuận chủ trương thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh (“VIFC-HCMC”).

Nội dung chủ trương thành lập công ty con bao gồm:

- Hình thức pháp lý: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, 100% thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Mục tiêu: Tham gia và hoạt động với tư cách là thành viên của VIFC-HCMC, thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán và các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán khác cho nhà đầu tư nước ngoài trong khuôn khổ VIFC-HCMC
 - Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng (căn cứ theo Khoản 4 Điều 17 Nghị định 324 về vốn điều lệ tối thiểu pháp luật áp dụng cho thành viên VIFC-HCMC)
 - Nguồn vốn góp: Từ vốn chủ sở hữu và/hoặc các nguồn hợp pháp khác của HSC, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành
 - Cơ cấu tổ chức và quản trị: Theo quy định tại Nghị quyết 222/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành áp dụng cho thành viên VIFC-HCMC
 - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị sau khi xem xét đánh giá tác động và tính khả thi, quyết định thời điểm thành lập, tên gọi, nguồn vốn góp và phương thức góp vốn, cơ cấu tổ chức và quản trị, phê duyệt điều lệ và các quy chế hoạt động cũng như quyết định các vấn đề cụ thể khác liên quan đến việc thành lập, đăng ký doanh nghiệp, đăng ký tư cách thành viên của VIFC-HCMC và các thủ tục pháp lý liên quan, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, bảo đảm không trái với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,96%.

ĐIỀU 19

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) là 08 (tám) thành viên, trong đó gồm 06 (sáu) thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành và 02 (hai) thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030):

1. Ông Andrew Colin Vallis – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị độc lập
Năm sinh: 1958
Quốc tịch: Vương quốc Anh
2. Bà Phan Quỳnh Anh – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1979
Quốc tịch: Việt Nam
3. Ông Johan Nyvene – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1965
Quốc tịch: Hoa kỳ
4. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị độc lập
Năm sinh: 1964
Quốc tịch: Việt Nam
5. Ông Lê Anh Minh – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1969
Quốc tịch: Việt Nam
6. Bà Đặng Nguyệt Minh – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1987
Quốc tịch: Việt Nam

7. Bà Hoàng Thị Hồng Nhung – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1981
Quốc tịch: Việt Nam
 8. Bà Dương Đỗ Quyên – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1971
Quốc tịch: Việt Nam
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,94%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các thành viên có tên dưới đây được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh:

Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành:

1. Ông Johan Nyvene
Năm sinh: 1965
Quốc tịch: Hoa kỳ
2. Ông Lê Anh Minh
Năm sinh: 1969
Quốc tịch: Việt Nam
3. Bà Đặng Nguyệt Minh
Năm sinh: 1987
Quốc tịch: Việt Nam
4. Bà Dương Đỗ Quyên
Năm sinh: 1971
Quốc tịch: Việt Nam
5. Bà Phan Quỳnh Anh
Năm sinh: 1979
Quốc tịch: Việt Nam
6. Bà Hoàng Thị Hồng Nhung
Năm sinh: 1981
Quốc tịch: Việt Nam

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập:

1. Ông Andrew Colin Vallis
Năm sinh: 1958
Quốc tịch: Vương quốc Anh
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan
Năm sinh: 1964
Quốc tịch: Việt Nam

ĐIỀU 20

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, thành viên Hội đồng Quản trị, và toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông HSC;
- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam;
- Thành viên HĐQT, và BDH HSC;
- Lưu Vp.HĐQT HSC,

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



JOHAN NYVENE





PHỤ LỤC I

TIÊU CHUẨN NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ CỔ PHIẾU ESOP

1. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình

- Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ VI (2026 – 2030);
- Người lao động đang làm việc tại Công ty theo hợp đồng lao động có thời gian làm việc chính thức từ 01 năm trở lên, trường hợp có thời gian làm việc dưới 1 năm thì phải được Tổng Giám đốc đề xuất và HĐQT phê duyệt;
- Người lao động không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong 12 tháng gần nhất trước thời điểm phát hành Cổ phiếu ESOP;
- Người lao động có đánh giá hiệu suất công việc đạt mức hiệu quả từ khá trở lên trong năm gần nhất;
- Người lao động được đánh giá có kinh nghiệm và năng lực quản lý, kết quả và hiệu quả đóng góp hoạt động của Công ty, kỳ vọng và tiềm năng phát triển trở thành lãnh đạo cao cấp trong kế hoạch phát triển dài hạn nguồn nhân lực của Công ty;
- Người lao động có chuyên môn nghiệp vụ cao được đánh giá theo mức độ thành thạo chuyên môn nghiệp vụ cao, mức độ khó thay thế, kết quả và hiệu quả đóng góp hoạt động của các bộ phận trong Công ty, kỳ vọng và tiềm năng phát triển trở thành cán bộ quản lý trong kế hoạch phát triển dài hạn nguồn nhân lực của Công ty;
- Nhân viên chủ chốt khác có đóng góp đặc biệt được Tổng Giám đốc đề xuất và HĐQT phê duyệt dựa trên đánh giá đủ năng lực quy hoạch lên vị trí lãnh đạo trong tương lai.

2. Nguyên tắc phân bổ cổ phiếu ESOP

• Tiêu chí và Trọng số đánh giá cá nhân

Để đảm bảo tính công bằng, hệ số cân bằng của mỗi nhân sự sẽ được đánh giá qua các tiêu chí với tổng trọng số là 100%:

Tiêu chí	Định nghĩa	Nguồn dữ liệu	Trọng số
Trách nhiệm vị trí (R)	Vai trò, mức độ ảnh hưởng của vị trí đối với doanh thu và sự vận hành của tổ chức.	Mô tả công việc và Khung năng lực.	30%
Hiệu quả công việc (E)	Sự đóng góp thực tế vào kết quả kinh doanh.	Điểm đánh giá hiệu quả trung bình của 3 năm liền kề (hoặc số năm làm việc thực tế nếu < 3 năm)	30%
Mức độ ưu tiên / Tiềm năng (P)	Mức độ cam kết gắn bó, tiềm năng kế nhiệm và khả năng tạo ra giá trị trong tương lai.	Đánh giá từ Ban Lãnh đạo	30%
Thâm niên (S)	Sự gắn bó và cống hiến theo thời gian.	Dữ liệu thâm niên từ phòng Nhân sự	10%

• **Thang điểm đánh giá tiêu chí**

Tiêu chí	Điểm 1	Điểm 2	Điểm 3	Điểm 4	Điểm 5
Trách nhiệm vị trí (R)	Hỗ trợ: Công việc mang tính chất lặp lại, ít ảnh hưởng đến hệ thống chung.	Chuyên viên/Thực thi: Phạm vi ảnh hưởng chỉ giới hạn trong quy mô đội nhóm nhỏ, mức độ rủi ro hệ thống thấp.	Quản lý tầm trung/Chủ chốt: Đóng vai trò nòng cốt trong việc duy trì hoạt động ổn định của Đơn vị/Phòng ban.	Quản lý cấp cao/Chuyên gia: Vai trò có phạm vi hoạt động rộng, ảnh hưởng lớn đến thành công của cả một Khối/Ban.	Trọng yếu cấp Chiến lược: Vị trí quyết định trực tiếp đến sự sống còn/doanh thu cốt lõi toàn công ty. Là vị trí khó thay thế trên thị trường.
Hiệu quả công việc (E)	Khá	Tốt	Giỏi	Ưu tú	Xuất sắc
Mức độ ưu tiên / Tiềm năng (P)	Chưa ưu tiên: Chưa thể hiện rõ tiềm năng phát triển hoặc mức độ cam kết với tổ chức chưa rõ ràng	Cần phát triển thêm: Nhân sự đáp ứng được yêu cầu cơ bản nhưng chưa thể hiện rõ năng lực nổi bật hoặc định hướng gắn bó lâu dài.	Gắn bó ổn định: Năng lực đáp ứng tốt công việc, có ý thức phát triển nghề nghiệp lâu dài tại tổ chức.	Tiềm năng cao: Có khả năng phát triển lên các vị trí quản lý/chuyên gia quan trọng. Tầm ảnh hưởng lớn đến các quyết định của phòng ban.	Cốt lõi: Năng lực vượt trội, nằm trong danh sách Kế nhiệm cho các vị trí Lãnh đạo cấp cao trong 1-2 năm tới. Cam kết tuyệt đối.
Thâm niên (S)	< 1 năm	1 - <3 năm	3 - <5 năm	5 - 10 năm	> 10 năm

• **Công thức tính tổng điểm**

Dựa trên các tiêu chí nêu trên, số điểm tính cho từng người được xác định theo nguyên tắc Tổng điểm = Tổng của điểm số từng tiêu chí nhân với trọng số của từng tiêu chí tương ứng, cụ thể theo công thức sau:

$$\text{Tổng điểm } (\Sigma) = (R \times 30\%) + (E \times 30\%) + (P \times 30\%) + (S \times 10\%)$$

Dựa vào Tổng điểm (Σ) đạt được, số lượng Cổ phiếu ESOP phân bổ được xác định theo số điểm từng NTG có được, nhưng không vượt quá số lượng tối đa dưới đây:

Đối tượng	Số lượng Cổ phiếu ESOP được phân bổ tối đa (cổ phiếu)
Tổng Giám đốc	4.000.000
Thành viên HĐQT	1.000.000
Giám đốc điều hành	1.000.000
Người phụ trách quản trị công ty	300.000
Giám đốc, Giám đốc cấp cao	400.000
Trưởng phòng, Trưởng phòng cấp cao	100.000
Nhân viên chủ chốt khác	100.000



Số: 01/2026/BB-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC)
- Trụ sở chính: Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12 Toà nhà AB, 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301 Website: hsc.com.vn
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 119/GPĐC – UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2025.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Thời gian: Lúc 14 giờ 00, thứ Năm, ngày 23 tháng 04 năm 2026
- Hình thức họp: Trực tuyến
- Địa điểm: Phòng Indochine – Lầu 1 – Khách sạn New World Saigon, 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thành phần:
 1. Cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
 2. Đoàn Chủ tọa:
 1. Ông Johan Nyvene
 2. Ông Lê Anh Minh
 3. Ông Trịnh Hoài Giang
 3. Ban Kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu
Ban Kiểm phiếu
 1. Ông Lê Anh Quân
 2. Ông Nguyễn Tuấn Anh
Giám sát kiểm phiếu
 1. Bà Bùi Huyền My
 4. Ban Thư ký
 1. Bà Hà Triều Uyên
 2. Bà Nguyễn Hoàng Trúc Nhi
 5. Thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”), Ban Điều hành (“BĐH”) và cán bộ nhân viên Công ty.

III. THỦ TỤC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ/ Đại hội”)

Bà Đặng Nguyệt Minh, Trưởng Ban Kiểm soát, báo cáo thẩm tra tước quyền của cổ đông tham dự Đại hội:

Tính đến 14 giờ 00 ngày 23 tháng 04 năm 2026, vốn điều lệ của Công ty đã được đăng ký theo quy định là 10.807.970.890.000 đồng tương ứng 1.080.797.089 cổ phần, trong đó đại diện trên số vốn biểu quyết là 10.799.566.710.000 đồng tương ứng 1.079.956.671 cổ phần (do đã loại trừ 840.418 cổ phần hiện Công ty nắm giữ làm cổ phiếu quỹ). Do đó, Đại hội sẽ biểu quyết dựa trên số vốn 10.799.566.710.000 đồng tương ứng 1.079.956.671 cổ phần.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp Đại hội là 50.155 cổ đông, đại diện cho cổ đông sở hữu 1.079.956.671 cổ phần của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 457 người, đại diện cho 634,280,188 cổ phần của Công ty, chiếm tỷ lệ 58,73% tổng số cổ phần của Công ty.

Căn cứ theo Khoản 1 Điều 23 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, số cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tại phiên họp ĐHĐCĐ 2026 đã vượt trên 50% số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty, nên phiên họp ĐHĐCĐ 2026 là hợp lệ. (Đính kèm Báo cáo thẩm tra túc số cổ đông của Ban kiểm soát)

2. Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa

Căn cứ theo Điểm a Khoản 2 Điều 24 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, ông Johan Nyvene làm chủ tọa Đại hội.

Ban tổ chức Đại hội đề cử danh sách các thành viên khác của Đoàn Chủ tọa, gồm các thành viên:

1. Ông Lê Anh Minh – Phó Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc

Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Đoàn Chủ tọa với số phiếu tán thành là 614.218.907 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%, số phiếu không tán thành là 26.200 phiếu, chiếm tỷ lệ là 0,00%, số phiếu không có ý kiến là 27.400 phiếu, chiếm tỷ lệ là 0,00%.

3. Thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu

Ban tổ chức Đại hội đề cử nhân sự Ban Kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu. Ban tổ chức Đại hội Công ty đề nghị số lượng Ban Kiểm phiếu gồm 02 người và đề cử 02 vị có tên sau đây vào danh sách Ban Kiểm phiếu:

1. Ông Lê Anh Quân – Giám đốc Điều hành Truyền thông
2. Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kỹ sư cấp cao kỹ thuật

Giám sát kiểm phiếu gồm thành viên:

1. Bà Bùi Huyền My – Đại diện Cổ đông

Đại hội đã biểu quyết thông qua nhân sự Ban Kiểm phiếu và Giám sát kiểm phiếu với số phiếu tán thành là 614.218.907 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%, số phiếu không tán thành là 26.200 phiếu, chiếm tỷ lệ là 0,00%, số phiếu không có ý kiến là 27.400 phiếu, chiếm tỷ lệ là 0,00%.

4. Đoàn Chủ tọa cử danh sách Ban Thư ký

1. Bà Hà Triều Uyên – Chuyên viên cấp cao Kiểm soát nội bộ và Tuân thủ
2. Bà Nguyễn Hoàng Trúc Nhi – Chuyên viên Pháp chế

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Ông Johan Nyvene, Chủ tọa đoàn, trình chương trình Đại hội gồm các nội dung:

1. Báo cáo hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị;
2. Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan;

3. Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Ông Andrew Colin Vallis;
4. Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025 của Tổng Giám đốc;
5. Kế hoạch kinh doanh năm 2026;
6. Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của Ban Kiểm soát;
7. Các tờ trình của Hội đồng Quản trị:
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025;
 - Cổ tức đợt 2 năm 2025;
 - Kế hoạch cổ tức năm 2026;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
 - Ngân sách hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị;
 - Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2026;
 - Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
 - Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026);
 - Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
 - Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị;
 - Thành lập Công ty TNHH một thành viên tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) và bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030);
 - Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có).

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với số phiếu tán thành là 614.239.907 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,99%, số phiếu không tán thành là 26.200 phiếu, chiếm tỷ lệ là 0,00%, số phiếu không có ý kiến là 6.400 phiếu, chiếm tỷ lệ là 0,00%.

2. Báo cáo hoạt động năm 2025 của HĐQT

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Johan Nyvene, Chủ tịch HĐQT, báo cáo tóm tắt các nội dung chính về tình hình hoạt động năm 2025 của HĐQT. *(Tài liệu đính kèm)*

3. Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên độc lập HĐQT – Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, bà Nguyễn Thị Hoàng Lan, báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động năm 2025 của HĐQT Công ty. *(Tài liệu đính kèm)*

4. Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên độc lập HĐQT – Ông Andrew Colin Vallis

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Andrew Colin Vallis, báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động năm 2025 của HĐQT Công ty. *(Tài liệu đính kèm)*

5. Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Trịnh Hoài Giang, Tổng Giám đốc báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động Công ty năm 2025. *(Tài liệu đính kèm)*

6. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Trịnh Hoài Giang, Tổng Giám đốc, trình kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty. *(Tài liệu đính kèm)*

7. Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của BKS

Căn cứ vào Khoản 23 Điều 44 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, bà Đặng Nguyệt Minh, Trưởng BKS, báo cáo giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính, và giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ trong năm 2025. *(Tài liệu đính kèm)*

8. Các tờ trình

8.1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Lê Anh Minh, Phó Chủ tịch HĐQT trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

8.2. Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Lê Anh Minh, Phó Chủ tịch HĐQT, trình Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025.

8.3. Kế hoạch cổ tức năm 2026

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Lê Anh Minh, Phó Chủ tịch HĐQT, trình Kế hoạch cổ tức năm 2026.

8.4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Lê Anh Minh, Phó Chủ tịch HĐQT, trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

8.5. Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Lê Anh Minh, Phó Chủ tịch HĐQT, trình Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT.

8.6. Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2026

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Lê Anh Minh, Phó Chủ tịch HĐQT, trình Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026.

8.7. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Trịnh Hoài Giang, Tổng Giám đốc, trình Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

8.8. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026)

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Trịnh Hoài Giang, Tổng Giám đốc, trình Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026).

8.9. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gọi cho các cổ đông, ông Trịnh Hoài Giang, Tổng Giám đốc, trình Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

8.10. Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Johan Nyvene, Chủ tịch HĐQT, trình Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty.

8.11. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Johan Nyvene, Chủ tịch HĐQT, trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị. *(Tài liệu đính kèm)*

8.12. Chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Johan Nyvene, Chủ tịch HĐQT, trình Chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

9.1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Johan Nyvene, Chủ tịch HĐQT, trình số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030). *(Tài liệu đính kèm)*

9.2. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Johan Nyvene, Chủ tịch HĐQT, trình Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030). *(Tài liệu đính kèm)*

Thông tin chi tiết của các ứng cử viên thành viên HĐQT đã được công bố thông tin website của Công ty tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

Tại Đại hội, không có ứng cử viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) nào được đề cử thêm bởi Cổ đông.

9.3. Hướng dẫn bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

Căn cứ tài liệu ĐHĐCĐ 2026 đã gửi cho các cổ đông, ông Lê Anh Quân, Trưởng Ban kiểm phiếu, hướng dẫn cổ đông bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030). *(Tài liệu đính kèm)*

9.4. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

Đại hội tiến hành bầu 08 thành viên, trong đó gồm 06 thành viên HĐQT không điều hành và 02 thành viên HĐQT độc lập.

V. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

1. Thảo luận

1.1. Câu hỏi từ các Cổ đông tham dự Đại hội

(Các nội dung thảo luận được trình bày chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Biên bản này)

1.2. Ý kiến của Cổ đông nhà nước – Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)

(Ý kiến của HFIC được trình bày chi tiết tại Phụ lục II đính kèm biên bản này)

2. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận

Nội dung 1: Báo cáo hoạt động năm 2025 của HĐQT

Đại hội đã biểu quyết Báo cáo hoạt động năm 2025 của HĐQT.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.732.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,95%
- Không tán thành là 320.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,05%
- Không có ý kiến là 800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 2: Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên HĐQT độc lập – Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

Đại hội đã biểu quyết Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.730.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,95%
- Không tán thành là 320.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,05%
- Không có ý kiến là 2.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 3: Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên HĐQT độc lập – Ông Andrew Colin Vallis

Đại hội đã biểu quyết Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Ông Andrew Colin Vallis.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.816.249 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 234.300 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 2.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 4: Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025

Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025 với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ VND)	Năm 2025	Năm 2024	% thay đổi
Doanh thu	4.366	3.311	32%
Chi phí hoạt động	2.891	2.016	43%
Lợi nhuận trước thuế	1.474	1.296	14%
Lợi nhuận sau thuế	1.179	1.040	13%
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	12%	11,1%	
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (triệu cổ phiếu)	1.080	720	50%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) – (VND)	1.468	1.637	-10%
Giá trị sổ sách (VND)	13.466	14.506	-7%

Đại hội đã biểu quyết Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.790.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 2.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 5: Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kế hoạch kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ VND)	Kế hoạch 2026	2025	% thay đổi	Q1.2026
Doanh thu	6.567	4.366	50%	1.280
Chi phí hoạt động	4.265	2.891	48%	917
Lợi nhuận trước thuế	2.302	1.474	56%	363
Lợi nhuận sau thuế	1.841	1.179	56%	291
Thu nhập trên vốn cổ phần (ROE)	13%	12%		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (triệu cổ phiếu)	1.080	1.080		
Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS) – (VND)	1.705	1.468	16%	
Giá trị sổ sách (VND)	14.171	13.466	5%	

Đại hội đã biểu quyết Kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.792.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 6: Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của BKS

Đại hội đã biểu quyết Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của BKS.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.790.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 2.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 7: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
6. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
7. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty:

STT	Chỉ tiêu (VND)	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng tài sản	46.499.006.209.611	31.339.637.398.838
2	Doanh thu thuần	4.365.630.521.194	3.311.479.784.142
3	Lợi nhuận trước thuế	1.474.303.180.574	1.295.564.056.727
4	Lợi nhuận sau thuế	1.178.617.386.238	1.039.655.044.354

Đại hội đã biểu quyết Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.786.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 6.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 8: Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025

Cổ tức đợt 2 năm 2025. Chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC)
- Mã cổ phiếu: HCM
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Vốn điều lệ: 10.807.970.890.000 đồng
- Tỷ lệ: 4%/ mệnh giá (mỗi cổ phiếu nhận được 400 đồng)
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- Thời gian dự kiến thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- Thuế Thu nhập cá nhân: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho cơ quan Thuế theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đã biểu quyết Cổ tức đợt 2 năm 2025.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.767.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,95%
- Không tán thành là 285.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,05%
- Không có ý kiến là 800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 9: Kế hoạch cổ tức năm 2026

Kế hoạch cổ tức năm 2026 trong trường hợp Công ty hoạt động kinh doanh có lãi. Chi tiết như sau:

- Tỷ lệ: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2026 không vượt quá 80% lợi nhuận sau thuế, dự kiến mỗi cổ phiếu nhận được 700 đồng, tương đương 7,0% trên mệnh giá cổ phiếu.
- Hình thức chi trả: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm thực hiện căn cứ tình hình thực tế, trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật liên quan.
- Thuế Thu nhập cá nhân: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện khấu trừ thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho cơ quan Thuế theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đã biểu quyết Kế hoạch cổ tức năm 2026.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 510.047.651 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 80,70%
- Không tán thành là 121.985.898 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 19,30%
- Không có ý kiến là 19.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 10: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. Chi tiết như sau:

STT	Chỉ tiêu (VND)	Thực hiện 2025		Thực hiện 2024	
		%/ LNST	Giá trị	%/ LNST	Giá trị
I	Lợi nhuận trước thuế		1.474.303.180.574		1.295.564.056.727
II	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	100%	1.178.617.386.238	100%	1.039.655.044.354
III	Phân phối lợi nhuận sau thuế	76,3%	899.323.858.387	65,3%	679.163.653.931
1	Trích lập các quỹ	3,0%	35.358.521.587	3,0%	31.189.651.331
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3,0%	35.358.521.587	3,0%	31.189.651.331
2	Chi trả cổ tức	73,3%	863.965.336.800	62,3%	647.974.002.600
	Tạm ứng cổ tức năm 2025 (Tỷ lệ 4,0% bằng tiền)	36,7%	431.982.668.400	34,6%	359.985.557.000
	Cổ tức đợt 2 năm 2025 (Tỷ lệ 4,0% bằng tiền)	36,7%	431.982.668.400	27,7%	287.988.445.600
IV	Lợi nhuận còn lại (IV)=(II)-(III)	23,7%	279.293.527.851	34,7%	360.491.390.423
V	Lợi nhuận còn lại các năm trước		1.323.988.625.578		963.497.235.155
VI	Tổng lợi nhuận còn lại cuối năm		1.603.282.153.429		1.323.988.625.578

Đại hội đã biểu quyết Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 510.043.651 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 80,70%
- Không tán thành là 285.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,05%
- Không có ý kiến là 121.724.198 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 19,26%

Nội dung 11: Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT

Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT. Chi tiết như sau:

- Tổng Ngân sách: 19.000.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 1,6% lợi nhuận sau thuế năm 2025
- Ngân sách được dùng để chi trả các khoản sau trong năm 2026:
 - Thù lao: Thù lao của 08 thành viên Hội đồng Quản trị
 - Chi phí hoạt động: Chi phí phục vụ hoạt động của Hội đồng Quản trị gồm chi phí hội họp, tham dự hội thảo, tham gia các khóa học nâng cao năng lực quản trị, thuê tư vấn..., và các chi phí phát sinh khác.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định mức thù lao của từng thành viên Hội đồng Quản trị theo đề xuất của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng.

Đại hội đã biểu quyết Ngân sách hoạt động năm 2026 của HĐQT.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 625.771.949 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,01%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 6.020.900 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,95%

Nội dung 12: Chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2026

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ các đợt chào bán/phát hành cổ phiếu cho HSC theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2026.

Danh sách bốn công ty kiểm toán để lựa chọn:

1. Công ty TNHH Ernst & Young (Việt Nam)
2. Công ty TNHH KPMG (Việt Nam)
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
4. Công ty TNHH Deloitte (Việt Nam)

Đại hội đã biểu quyết Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2026.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 630.891.899 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,82%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 900.950 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,14%

Nội dung 13: Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- | | |
|---|---|
| 1. Tên tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 3. Mã chứng khoán | : HCM |
| 4. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 5. Mệnh giá | : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |
| 6. Vốn điều lệ trước chào bán | : 10.807.970.890.000 đồng |
| 7. Tổng số cổ phiếu đã phát hành | : 1.080.797.089 cổ phiếu |
| 8. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành | : 1.079.956.671 cổ phiếu |
| 9. Tổng số cổ phiếu quỹ | : 840.418 cổ phiếu |
| 10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa | : 269.989.167 cổ phiếu |
| 11. Giá chào bán dự kiến | : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |
| 12. Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký chào bán dự kiến (theo mệnh giá) | : 2.699.891.670.000 đồng |
| 13. Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành | : 25% |
| 14. Tỷ lệ thực hiện quyền | : 4:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 04 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới) |
| 15. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến | : 2.699.891.670.000 đồng |
| 16. Mục đích chào bán | : Bỏ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ |
| 17. Phương thức chào bán | : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua |

18. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
19. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu : Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
- Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
20. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
21. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):
- a) Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
 - Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 4:1, số cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông A là $1.001 \times 1/4 = 250,25$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 250 cổ phiếu. Phần lẻ 0,25 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.
- b) Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết:
- Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:
 - Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
 - Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.
 - Phương án xử lý
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ

được HĐQT tiếp tục chào bán cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi chào bán tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

- | | | |
|--------------------------------|---|---|
| 22. Tỷ lệ chào bán thành công | : | Không áp dụng |
| 23. Phương thức phân phối | : | Tổ chức phát hành phân phối trực tiếp cho nhà đầu tư |
| 24. Thời gian dự kiến chào bán | : | Trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. |

ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm chào bán cụ thể.

- | | | |
|--|---|--|
| 25. Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài | : | Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án chào bán này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ được Hội đồng Quản trị tiếp tục chào bán cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%. |
| 26. Thời điểm triển khai | : | Trong năm 2026, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm triển khai cụ thể. |
| 27. Thay đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và các giấy tờ pháp lý của Công ty | : | Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành. |

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là **2.699.891.670.000 đồng** được dùng cho mục đích cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	2.699.891.670.000	100%	Trong năm 2026 và 2027, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
Tổng cộng		2.699.891.670.000	100%	

2. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì toàn bộ số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ.
Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.
3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.
4. Trong trường hợp thời gian thực hiện việc chào bán kéo dài dẫn đến số tiền thu được từ việc chào bán không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ và hoạt động liên tục cho Công ty.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án chào bán này, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Quy định cụ thể, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án chào bán, bao gồm cả phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm chào bán để đảm bảo đợt chào bán được thành công. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án chào bán không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành;
2. Quyết định phương thức xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết: Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phiếu chưa phân phối hết cho các đối tượng khác phù hợp với các quy định tại Phương án chào bán này và quy định của pháp luật;
3. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;

4. Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
5. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
6. Quyết định thời điểm chào bán, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo Phương án chào bán sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật;
7. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chào bán cổ phiếu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
8. Triển khai thực hiện các thủ tục để đăng ký, lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
9. Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt chào bán, liên quan đến việc:
 - (i) Thực hiện cập nhật, sửa đổi thông tin về vốn điều lệ, cổ phần tại điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - (ii) Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi/sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty;
 - (iii) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty.
10. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán, phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu;
11. HĐQT được phân công cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Đại hội đã biểu quyết Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.774.049 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 278.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 14: Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026)

Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động

- | | |
|--------------------------|--|
| 1. Tên tổ chức phát hành | : Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2. Tên cổ phiếu | : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh |
| 3. Mã chứng khoán | : HCM |
| 4. Loại cổ phiếu | : Cổ phiếu phổ thông |
| 5. Mệnh giá | : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu |

6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa : 22.000.000 cổ phiếu
7. Tổng trị giá cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá : 220.000.000.000 đồng
8. Giá phát hành : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
9. Đối tượng phát hành : - Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập;
Viết tắt là "Người tham gia"
- Tổng Giám đốc;
- Giám đốc điều hành;
- Người phụ trách Quản trị Công ty;
- Giám đốc, Giám đốc cấp cao;
- Trưởng phòng, Trưởng phòng cấp cao (hiện đang phụ trách một bộ phận, nhóm chức năng);
- Một số nhân viên chủ chốt khác có đóng góp đặc biệt do do Tổng Giám đốc đề xuất và HĐQT phê duyệt.
10. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình và nguyên tắc phân bổ số cổ phiếu ESOP : Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Biên bản này.
11. Số cổ phiếu phân phối cho từng Người tham gia : Ủy quyền cho HĐQT thông qua số cổ phiếu được phân phối cho từng Người tham gia Chương trình ESOP 2026.
12. Danh sách người lao động tham gia chương trình : Ủy quyền cho HĐQT thông qua danh sách Người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026.
13. Phương án mua lại cổ phiếu của Người tham gia nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng : Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 phương án mua lại cổ phiếu của Người tham gia trong trường hợp Người tham gia nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức mua lại, số lượng mua lại, giá mua lại, thời gian thực hiện và các thủ tục liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện mua lại cổ phiếu.
14. Phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại : Công ty được bán ra số cổ phiếu mua lại của Người tham gia ít nhất sau 24 giờ kể từ khi gửi báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin ra thị trường.
Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế Chương trình ESOP 2026.
15. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành cho Người tham gia sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 được HĐQT ban hành.
16. Thời gian và tỷ lệ chuyển nhượng : Hết năm thứ nhất (12 tháng sau ngày kết thúc đợt phát hành ESOP 2026): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 40% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;
Hết năm thứ hai (24 tháng sau ngày kết thúc đợt phát hành ESOP 2026): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng tối đa 30% trên tổng số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao;

Hết năm thứ ba (36 tháng sau ngày kết thúc đợt phát hành ESOP 2026): Tỷ lệ cổ phiếu được chuyển nhượng là 30% số lượng cổ phần được phát hành và chuyển giao còn lại.

17. Mục đích phát hành : Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nhằm gia tăng gắn kết đội ngũ các nhân sự chủ chốt của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động của Công ty.
18. Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền : Trong trường hợp Người tham gia từ bỏ quyền mua số cổ phần được phân bổ thì HĐQT sẽ quyết định phân bổ số cổ phần này cho Người tham gia khác.
19. Quy định thu hồi : Thực hiện theo quy định trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 được HĐQT ban hành.
20. Phương án sử dụng vốn : Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ
21. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.
Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
22. Thời gian thực hiện : Sau khi: (i) Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty; và (ii) Công ty chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (ngày đăng ký cuối cùng).

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm triển khai cụ thể.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động

Số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu cho người lao động là **220.000.000.000 đồng**, sau khi trừ các khoản lệ phí, chi phí liên quan đến đợt phát hành được dùng cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ, cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	220.000.000.000	100%	Trong năm 2026 và 2027, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
Tổng cộng		220.000.000.000	100%	

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này.

Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho người lao động theo quy định, Công ty không phát hành hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt phát hành thấp

hơn so với số tiền dự kiến thu được, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được chủ động phân bổ số tiền thực tế thu được cho mục đích sử dụng vốn nêu trên.

Trong trường hợp thời gian thực hiện việc phát hành kéo dài dẫn đến số tiền thu được từ việc phát hành không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ và hoạt động liên tục cho Công ty.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty, sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án ESOP 2026, bao gồm cả Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án phát hành không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành;
2. Quyết định danh sách người lao động được mua cổ phiếu; số lượng cổ phiếu được mua của từng Người tham gia;
3. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
4. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
5. Toàn quyền xây dựng, phê duyệt, điều chỉnh Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Quy chế Chương trình ESOP 2026);
6. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
7. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất Phương án ESOP 2026 đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
8. Triển khai thực hiện các thủ tục để lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
9. Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt phát hành, liên quan đến việc:
 - (i) Thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - (ii) Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - (iii) Đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Tài

chính Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu;
11. HĐQT được phân công cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Đại hội đã biểu quyết Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 424.987.053 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 74,28%
- Không tán thành là 141.082.398 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 24,66%
- Không có ý kiến là 6.051.700 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 1,06%

Nội dung 15: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
3. Mã chứng khoán : HCM
4. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá : 10.000 (Mười nghìn) đồng/ cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa : 200.000.000 cổ phiếu
7. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá : 2.000.000.000.000 đồng
8. Giá chào bán/nguyên tắc xác định giá chào bán :
 - Không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty tại thời điểm 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán; và
 - Không thấp hơn 90% giá đóng cửa bình quân của 10 ngày giao dịch liên tiếp liền trước ngày HĐQT quyết định phê duyệt phương án phát hành chi tiết.ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế của Công ty và thị trường tại thời điểm tổ chức thực hiện chào bán, đàm phán với các nhà đầu tư để xác định mức giá chào bán cụ thể, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.
9. Hình thức chào bán : Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
10. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:
 - Lựa chọn, xác định và thông qua danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
 - Thông qua số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư.

11. Thời gian hạn chế chuyển nhượng : 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
12. Mục đích chào bán : Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ
13. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không quy định
14. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : ĐHCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, bao gồm việc xem xét phương án tạm khóa/ chấm dứt tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định pháp luật và/hoặc các phương án khác.
15. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết : ĐHCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT tiếp tục lựa chọn và chào bán số lượng cổ phiếu không chào bán hết cho các nhà đầu tư khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo các điều kiện chào bán đã được ĐHCĐ thông qua tại Phương án chào bán này và phù hợp với quy định của Pháp luật.
16. Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) (i) cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; (ii) thông báo về việc nhận đầy đủ hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; và (iii) có văn bản chấp thuận hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
Ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm thực hiện cụ thể.
17. Đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung : Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).
18. Thay đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và các giấy tờ pháp lý của Công ty : Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (Mục Vốn điều lệ, cổ phần) và sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh sau khi có thông báo của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, giá trị sổ sách của cổ phiếu Công ty là 13.466 đồng/cổ phiếu, với giả định tổng số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 200.000.000 cổ phiếu, tổng số tiền dự kiến thu được là **2.693.200.000.000 đồng**. Số tiền này sau khi trừ các khoản lệ phí, chi phí liên quan đến đợt chào bán, dự kiến sẽ được phân bổ sử dụng nội dung sau đây:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	2.693.200.000.000	100%	Trong năm 2026 và 2027, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
	Tổng cộng	2.693.200.000.000	100%	

Số tiền thực tế thu được sẽ phụ thuộc vào giá bán cụ thể và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thành công cho các nhà đầu tư. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua như nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán này.

Trong trường hợp thời gian thực hiện việc chào bán kéo dài dẫn đến số tiền thu được từ việc chào bán không kịp giải ngân/sử dụng cho mục đích nêu trên và Công ty đã tạm thu xếp nguồn tài chính khác để thanh toán thì ĐHĐCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền điều chỉnh và sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán để thanh toán lại cho việc thu xếp nguồn tài chính mà Công ty đã thực hiện nhằm đảm bảo tính tuân thủ và hoạt động liên tục cho Công ty.

III. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án chào bán và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Triển khai cụ thể phương án chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án chào bán, bao gồm cả Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
2. Quyết định việc hủy/ dừng hoặc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
3. Ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
4. Quyết định thời điểm thực hiện việc chào bán cổ phiếu sau khi nhận được chấp thuận của UBCKNN, đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật;
5. Quyết định nội dung tài liệu, hợp đồng, các thỏa thuận và/hoặc các văn bản khác liên quan đến giao dịch giữa Công ty với nhà đầu tư;
6. Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc chào bán cổ phiếu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
7. Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho nhà đầu tư tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc chào bán;
8. Quyết định, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi hoàn tất đợt chào bán, liên quan đến việc:
 - (i) Thực hiện cập nhật, sửa đổi thông tin về vốn điều lệ, cổ phần tại điều khoản quy định về vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - (ii) Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi/sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty;

(iii) Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh để cập nhật thông tin về vốn điều lệ, cổ phần của Công ty.

9. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Đại hội đã biểu quyết Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 504.054.851 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 79,75%
- Không tán thành là 273.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 127.724.698 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 20,21%

Nội dung 16: Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty

Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty từ mô hình có Ban Kiểm soát sang mô hình có Ủy ban Kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

- Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty từ mô hình có Ban Kiểm soát sang mô hình có Ủy ban Kiểm toán.

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty theo mô hình sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, và Tổng Giám đốc. Trong đó, Hội đồng Quản trị phải có số lượng thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành đảm bảo quy định pháp luật, có ít nhất 20% số thành viên Hội đồng Quản trị phải là thành viên độc lập, và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành.

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm:

- Thực hiện thủ tục để cập nhật, điều chỉnh Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty theo cơ cấu tổ chức quản lý mới;
 - Tổ chức triển khai cơ cấu tổ chức quản lý mới của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty;
 - Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật;
 - Ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.
- Thông qua việc chấm dứt hoạt động của Ban Kiểm soát tại thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
 - Bãi bỏ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022.

Đại hội đã biểu quyết việc chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty từ mô hình có Ban Kiểm soát sang mô hình có Ủy ban Kiểm toán.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 510.134.651 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 80,71%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 121.658.198 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 19,25%

Nội dung 17: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị như sau:

- Toàn văn Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và thay thế Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/08/2022.
- Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc:
 - (i) Ký ban hành Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị;
 - (ii) Công bố thông tin phù hợp quy định của pháp luật liên quan.

Đại hội đã biểu quyết việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 510.133.551 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 80,71%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 121.659.298 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 19,25%

Nội dung 18: Chủ trương thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh (“VIFC-HCMC”)

Chủ trương thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh (“VIFC-HCMC”).

Nội dung chủ trương thành lập công ty con bao gồm:

- Hình thức pháp lý: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, 100% thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Mục tiêu: Tham gia và hoạt động với tư cách là thành viên của VIFC-HCMC, thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán và các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán khác cho nhà đầu tư nước ngoài trong khuôn khổ VIFC-HCMC
- Vốn điều lệ: 800.000.000.000 đồng (căn cứ theo Khoản 4 Điều 17 Nghị định 324 về vốn điều lệ tối thiểu pháp luật áp dụng cho thành viên VIFC-HCMC)
- Nguồn vốn góp: Từ vốn chủ sở hữu và/hoặc các nguồn hợp pháp khác của HSC, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành
- Cơ cấu tổ chức và quản trị: Theo quy định tại Nghị quyết 222/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành áp dụng cho thành viên VIFC-HCMC
- ĐHQĐ ủy quyền cho HĐQT sau khi xem xét đánh giá tác động và tính khả thi, quyết định thời điểm thành lập, tên gọi, nguồn vốn góp và phương thức góp vốn, cơ cấu tổ chức và quản trị, phê duyệt điều lệ và các quy chế hoạt động cũng như quyết định các vấn đề cụ thể khác liên quan đến việc thành lập, đăng ký doanh nghiệp, đăng ký tư cách thành viên của VIFC-HCMC và các thủ tục pháp lý liên quan, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai, bảo đảm không trái với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật.

Đại hội đã biểu quyết chủ trương thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh (“VIFC-HCMC”).

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.790.349 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,96%
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Không có ý kiến là 2.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Nội dung 19: Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) và Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) là 08 thành viên, trong đó gồm 06 thành viên HĐQT không điều hành và 02 thành viên HĐQT độc lập.

Đại hội đã biểu quyết thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.652.170 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,94%
- Không tán thành là 345.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,05%
- Không có ý kiến là 6.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

Thông qua Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030):

1. Ông Andrew Colin Vallis – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị độc lập
Năm sinh: 1958
Quốc tịch: Vương quốc Anh
2. Bà Phan Quỳnh Anh – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1979
Quốc tịch: Việt Nam
3. Ông Johan Nyvene – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1965
Quốc tịch: Hoa kỳ
4. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị độc lập
Năm sinh: 1964
Quốc tịch: Việt Nam
5. Ông Lê Anh Minh – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1969
Quốc tịch: Việt Nam
6. Bà Đặng Nguyệt Minh – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1987
Quốc tịch: Việt Nam
7. Bà Hoàng Thị Hồng Nhung – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1981
Quốc tịch: Việt Nam
8. Bà Dương Đỗ Quyên – Ứng cử viên Hội đồng Quản trị không điều hành
Năm sinh: 1971
Quốc tịch: Việt Nam

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.652.170 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,94%
- Không tán thành là 345.000 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,05%
- Không có ý kiến là 6.800 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu biểu quyết)

3. Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

Ông Lê Anh Quân, Trưởng Ban Kiểm phiếu, công bố kết quả bầu 08 thành viên, trong đó gồm 06 thành viên HĐQT không điều hành và 02 thành viên HĐQT độc lập. Chi tiết như sau:

Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành:

1. Ông Johan Nyvene
Năm sinh: 1965
Quốc tịch: Hoa kỳ
2. Ông Lê Anh Minh
Năm sinh: 1969
Quốc tịch: Việt Nam
3. Bà Đặng Nguyệt Minh
Năm sinh: 1987
Quốc tịch: Việt Nam
4. Bà Dương Đỗ Quyên
Năm sinh: 1971
Quốc tịch: Việt Nam
5. Bà Phan Quỳnh Anh
Năm sinh: 1979
Quốc tịch: Việt Nam
6. Bà Hoàng Thị Hồng Nhung
Năm sinh: 1981
Quốc tịch: Việt Nam

Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập:

1. Ông Andrew Colin Vallis
Năm sinh: 1958
Quốc tịch: Vương quốc Anh
2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan
Năm sinh: 1964
Quốc tịch: Việt Nam

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu bầu cử)

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐHĐCĐ 2026

1. Thông qua nội dung Biên bản ĐHĐCĐ 2026

Ông Johan Nyvene, Chủ tọa đoàn, đọc Biên bản ĐHĐCĐ 2026.

Đại hội đã biểu quyết Biên bản ĐHĐCĐ 2026.

Chi tiết như sau:

- Tán thành là 631.290.034 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,95%.
- Không tán thành là 260.500 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,04%.
- Không có ý kiến là 27.100 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0,00%.

2. Công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ 2026

Ông Johan Nyvene, Chủ tọa đoàn, công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ 2026.

3. Bế mạc ĐHĐCĐ 2026

Ông Johan Nyvene, Chủ tọa đoàn, tuyên bố bế mạc ĐHĐCĐ 2026.
ĐHĐCĐ 2026 kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỌA

THÀNH VIÊN

CHỦ TỌA

THÀNH VIÊN



LÊ ANH MINH



JOHAN NYVENE

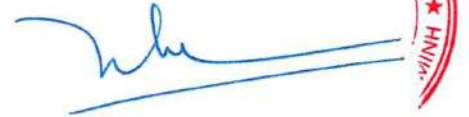


TRỊNH HOÀI GIANG

BAN THƯ KÝ



HÀ TRIỀU UYÊN



NGUYỄN HOÀNG TRÚC NHI



PHỤ LỤC I

TIÊU CHUẨN NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ CỔ PHIẾU ESOP

1. Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình

- Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ VI (2026 – 2030);
- Người lao động đang làm việc tại Công ty theo hợp đồng lao động có thời gian làm việc chính thức từ 01 năm trở lên, trường hợp có thời gian làm việc dưới 1 năm thì phải được Tổng Giám đốc đề xuất và HĐQT phê duyệt;
- Người lao động không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên trong 12 tháng gần nhất trước thời điểm phát hành Cổ phiếu ESOP;
- Người lao động có đánh giá hiệu suất công việc đạt mức hiệu quả từ khá trở lên trong năm gần nhất;
- Người lao động được đánh giá có kinh nghiệm và năng lực quản lý, kết quả và hiệu quả đóng góp hoạt động của Công ty, kỳ vọng và tiềm năng phát triển trở thành lãnh đạo cao cấp trong kế hoạch phát triển dài hạn nguồn nhân lực của Công ty;
- Người lao động có chuyên môn nghiệp vụ cao được đánh giá theo mức độ thành thạo chuyên môn nghiệp vụ cao, mức độ khó thay thế, kết quả và hiệu quả đóng góp hoạt động của các bộ phận trong Công ty, kỳ vọng và tiềm năng phát triển trở thành cán bộ quản lý trong kế hoạch phát triển dài hạn nguồn nhân lực của Công ty;
- Nhân viên chủ chốt khác có đóng góp đặc biệt được Tổng Giám đốc đề xuất và HĐQT phê duyệt dựa trên đánh giá đủ năng lực quy hoạch lên vị trí lãnh đạo trong tương lai.

2. Nguyên tắc phân bổ cổ phiếu ESOP

• Tiêu chí và Trọng số đánh giá cá nhân

Để đảm bảo tính công bằng, hệ số cân bằng của mỗi nhân sự sẽ được đánh giá qua các tiêu chí với tổng trọng số là 100%:

Tiêu chí	Định nghĩa	Nguồn dữ liệu	Trọng số
Trách nhiệm vị trí (R)	Vai trò, mức độ ảnh hưởng của vị trí đối với doanh thu và sự vận hành của tổ chức.	Mô tả công việc và Khung năng lực.	30%
Hiệu quả công việc (E)	Sự đóng góp thực tế vào kết quả kinh doanh.	Điểm đánh giá hiệu quả trung bình của 3 năm liền kề (hoặc số năm làm việc thực tế nếu < 3 năm)	30%
Mức độ ưu tiên / Tiềm năng (P)	Mức độ cam kết gắn bó, tiềm năng kế nhiệm và khả năng tạo ra giá trị trong tương lai.	Đánh giá từ Ban Lãnh đạo	30%
Thâm niên (S)	Sự gắn bó và cống hiến theo thời gian.	Dữ liệu thâm niên từ phòng Nhân sự	10%

• **Thang điểm đánh giá tiêu chí**

Tiêu chí	Điểm 1	Điểm 2	Điểm 3	Điểm 4	Điểm 5
Trách nhiệm vị trí (R)	Hỗ trợ: Công việc mang tính chất lặp lại, ít ảnh hưởng đến hệ thống chung.	Chuyên viên/Thực thi: Phạm vi ảnh hưởng chỉ giới hạn trong quy mô đội nhóm nhỏ, mức độ rủi ro hệ thống thấp.	Quản lý tầm trung/Chủ chốt: Đóng vai trò nòng cốt trong việc duy trì hoạt động ổn định của Đơn vị/Phòng ban.	Quản lý cấp cao/Chuyên gia: Vai trò có phạm vi hoạt động rộng, ảnh hưởng lớn đến thành công của cả một Khối/Ban.	Trọng yếu cấp Chiến lược: Vị trí quyết định trực tiếp đến sự sống còn/doanh thu cốt lõi toàn công ty. Là vị trí khó thay thế trên thị trường.
Hiệu quả công việc (E)	Khá	Tốt	Giỏi	Ưu tú	Xuất sắc
Mức độ ưu tiên / Tiềm năng (P)	Chưa ưu tiên: Chưa thể hiện rõ tiềm năng phát triển hoặc mức độ cam kết với tổ chức chưa rõ ràng	Cần phát triển thêm: Nhân sự đáp ứng được yêu cầu cơ bản nhưng chưa thể hiện rõ năng lực nổi bật hoặc định hướng gắn bó lâu dài.	Gắn bó ổn định: Năng lực đáp ứng tốt công việc, có ý thức phát triển nghề nghiệp lâu dài tại tổ chức.	Tiềm năng cao: Có khả năng phát triển lên các vị trí quản lý/chuyên gia quan trọng. Tầm ảnh hưởng lớn đến các quyết định của phòng ban.	Cốt lõi: Năng lực vượt trội, nằm trong danh sách Kế nhiệm cho các vị trí Lãnh đạo cấp cao trong 1-2 năm tới. Cam kết tuyệt đối.
Thâm niên (S)	< 1 năm	1 - <3 năm	3 - <5 năm	5 - 10 năm	> 10 năm

• **Công thức tính tổng điểm**

Dựa trên các tiêu chí nêu trên, số điểm tính cho từng người được xác định theo nguyên tắc Tổng điểm = Tổng của điểm số từng tiêu chí nhân với trọng số của từng tiêu chí tương ứng, cụ thể theo công thức sau:

$$\text{Tổng điểm } (\Sigma) = (R \times 30\%) + (E \times 30\%) + (P \times 30\%) + (S \times 10\%)$$

Dựa vào Tổng điểm (Σ) đạt được, số lượng Cổ phiếu ESOP phân bổ được xác định theo số điểm từng NTG có được, nhưng không vượt quá số lượng tối đa dưới đây:

Đối tượng	Số lượng Cổ phiếu ESOP được phân bổ tối đa (cổ phiếu)
Tổng Giám đốc	4.000.000
Thành viên HĐQT	1.000.000
Giám đốc điều hành	1.000.000
Người phụ trách quản trị công ty	300.000
Giám đốc, Giám đốc cấp cao	400.000
Trưởng phòng, Trưởng phòng cấp cao	100.000
Nhân viên chủ chốt khác	100.000



PHỤ LỤC II

NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

1. Câu hỏi từ Cổ đông tham dự Đại hội

Câu 1: HSC đã công bố tài liệu Đại hội với 3 phương án tăng vốn, gồm: (i) chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; (ii) phát hành cổ phiếu ESOP 2026; và (iii) phát hành riêng lẻ, với tổng giá trị dự kiến huy động khoảng 5.600 tỷ đồng. Xin Ban Lãnh đạo cho biết, việc tăng vốn tại thời điểm hiện nay có phải là nhu cầu cấp thiết đối với HSC hay không? Trong bối cảnh Công ty vừa thực hiện tăng vốn trong năm 2025, đâu là những cơ sở và lý do chính để HSC tiếp tục triển khai kế hoạch tăng vốn trong năm nay?

Trả lời: Thời điểm hiện nay là rất cần thiết, trong bối cảnh thị trường đang mở ra nhiều cơ hội trong thời gian tới. Xét về nhu cầu kinh doanh, đặc biệt là hoạt động cho vay ký quỹ, nếu theo dõi báo cáo tài chính có thể thấy Công ty thường xuyên tiệm cận giới hạn về an toàn tài chính theo quy định pháp luật. Điều này ảnh hưởng đáng kể đến khả năng mở rộng hoạt động của Công ty. Khi tăng vốn, Công ty sẽ có thêm dư địa để mở rộng hoạt động cho vay ký quỹ, đồng thời nâng cao khả năng huy động vốn từ các ngân hàng phục vụ cho các hoạt động kinh doanh khác. Đồng thời, thị trường đang bước vào giai đoạn phát triển mới với sự tham gia ngày càng lớn của các nhà đầu tư tổ chức, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài. Điều này đòi hỏi Công ty phải có nguồn vốn đủ lớn để đáp ứng các giao dịch quy mô lớn. Theo định hướng dài hạn, trong khoảng 5 năm tới, quy mô vốn của Công ty cần tăng ít nhất gấp đôi. Do đó, việc tăng vốn không thể thực hiện trong một lần mà phải theo lộ trình nhiều giai đoạn.

Câu 2: Sau nhiều đợt tăng vốn liên tiếp, HSC đánh giá đâu là giới hạn hợp lý về quy mô vốn để vẫn đảm bảo hiệu quả sinh lời trên vốn (ROE)?

Trả lời: Về hiệu quả sử dụng vốn, Công ty xác định việc tăng vốn sẽ đi kèm với kế hoạch triển khai cụ thể, thường trong chu kỳ khoảng 2 năm để đưa vốn vào hoạt động hiệu quả. Việc tăng vốn theo từng giai đoạn cũng giúp đảm bảo phù hợp với nhu cầu thị trường và hạn chế pha loãng. Đối với chính sách cổ tức, trong những năm qua và thời gian tới, Công ty hướng đến duy trì tỷ lệ chi trả ở mức hợp lý, dự kiến khoảng 60–80% lợi nhuận, nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông.

Ban lãnh đạo cho rằng nhu cầu tăng vốn không chỉ riêng HSC mà còn là xu hướng chung của thị trường vốn Việt Nam. Do đó, để đáp ứng sự phát triển của thị trường và vai trò là một thành viên tích cực, HSC cần chủ động nâng cao năng lực tài chính.

Câu 3: Xin Ban lãnh đạo đánh giá khả năng thị trường Việt Nam được MSCI đưa vào danh sách theo dõi để nâng hạng lên thị trường mới nổi trong tháng 6 tới ạ?

Trả lời: Liên quan đến câu hỏi về khả năng Việt Nam được MSCI nâng hạng, Ban lãnh đạo cho biết hiện chưa có thông tin chính thức. Tuy nhiên, Việt Nam đã được đưa vào danh sách theo dõi xem xét nâng hạng. Theo đánh giá, trong khoảng 2 - 3 năm tới, Việt Nam có thể được xem xét nâng hạng nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện cần thiết, bao gồm cải thiện hạ tầng thị trường và khung pháp lý. Ban lãnh đạo giữ quan điểm lạc quan thận trọng đối với khả năng này.

Câu 4: Công ty đặt kế hoạch kinh doanh năm 2026 ở mức cao, trong khi kết quả Quý 1 mới hoàn thành khoảng 16% kế hoạch. Kính đề nghị Ban Lãnh đạo chia sẻ rõ hơn về cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2026, các động lực tăng trưởng chính trong các quý còn lại, cũng như đánh giá về khả năng hoàn thành mục tiêu đã đề ra?

Trả lời: Kế hoạch năm được xây dựng trên cơ sở thận trọng, có tính đến nhiều yếu tố biến động khó lường của thị trường, đặc biệt là các rủi ro vĩ mô như căng thẳng địa chính trị, chiến tranh, lạm phát toàn cầu và tác động đến tăng trưởng kinh tế.

Về cơ sở tăng trưởng, Công ty tiếp tục tập trung vào các mảng hoạt động cốt lõi như các năm trước. Ban lãnh đạo tin tưởng tốc độ tăng trưởng của các mảng kinh doanh sẽ được cải thiện nhờ điều kiện thị trường thuận lợi hơn. Đối với hoạt động môi giới, đặc biệt là phân khúc khách hàng tổ chức, năm 2025 Công ty đã đạt được một số thành tựu quan trọng, bao gồm việc được ghi nhận và

xếp hạng cao từ các tổ chức nghiên cứu quốc tế uy tín. Điều này cho thấy năng lực cạnh tranh của Công ty trong mảng khách hàng tổ chức đang được cải thiện rõ rệt, tạo nền tảng cho tăng trưởng trong thời gian tới. Khi quy mô vốn được nâng cao, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng mạnh mẽ hoạt động cho vay ký quỹ, qua đó thúc đẩy doanh thu từ lãi và hỗ trợ tăng trưởng giao dịch.

Đối với mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp, bao gồm IPO và M&A, Công ty đã xây dựng được danh mục các thương vụ tiềm năng. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện một số thương vụ tư vấn lớn với tổng giá trị lên đến hàng trăm triệu USD.

Hiện nay, Công ty đang tiếp tục phát triển các thương vụ trên cả thị trường vốn cổ phần (ECM) và thị trường nợ (DCM), tạo nguồn hàng cho nhà đầu tư, qua đó hỗ trợ tăng trưởng cho hoạt động môi giới và các mảng kinh doanh liên quan. Ngoài ra, Công ty kỳ vọng kết quả kinh doanh năm 2026 sẽ tích cực hơn năm 2025, nhờ tập trung vào các hoạt động cốt lõi và phục vụ khách hàng. Đồng thời, việc Việt Nam có khả năng được nâng hạng lên thị trường mới nổi sẽ là yếu tố quan trọng thúc đẩy dòng vốn ngoại, qua đó tạo động lực tăng trưởng cho cả hoạt động tự doanh và môi giới.

Câu 5: Thị phần môi giới chứng khoán của HSC trong Quý 1.2026 đã trượt xuống vị trí thứ 5. Vậy, công ty sẽ có những biện pháp cụ thể nào để cải thiện tình trạng này trong thời gian tới?

Trả lời: Công ty đã có sự chuẩn bị, bao gồm tiếp tục tăng vốn để nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố thị phần trong nước và từng bước mở rộng sang khách hàng nước ngoài. Trong thời gian gần đây, hoạt động với khách hàng tổ chức có nhiều thay đổi tích cực khi các giao dịch quy mô lớn trở nên sôi động hơn.

Câu 6: Đóng góp của mảng IB vào kết quả kinh doanh chung của HSC hiện còn khá khiêm tốn, trong khi kế hoạch năm 2026 được đặt ra ở mức tham vọng. Kính đề nghị Ban Lãnh đạo chia sẻ đánh giá về triển vọng thị trường IPO và M&A trong thời gian tới, đồng thời làm rõ định hướng, kế hoạch phát triển mảng IB cũng như kỳ vọng về doanh thu và lợi nhuận của mảng này trong năm 2026?

Trả lời: Năm 2025 được đánh giá là một năm thành công của mảng IB với nhiều thương vụ lớn, tiêu biểu. Dù doanh thu tư vấn IPO ghi nhận chưa lớn, nhưng nếu tính tổng các khoản phí liên quan đến tư vấn và phân phối, đóng góp của mảng IB là đáng kể. Hiện Công ty đang xây dựng danh mục nhiều thương vụ trên cả thị trường vốn cổ phần (ECM) và thị trường nợ (DCM). Nhu cầu huy động vốn của doanh nghiệp Việt Nam được đánh giá là rất lớn trong bối cảnh tín dụng ngân hàng có phần hạn chế. Do đó, Ban lãnh đạo kỳ vọng doanh thu từ mảng IB trong năm 2026 có thể tăng mạnh so với các năm trước. Tiến độ triển khai các thương vụ IB phụ thuộc nhiều vào điều kiện thị trường. Tuy nhiên, Công ty có sự chuẩn bị tốt về danh mục thương vụ cũng như năng lực triển khai, do đó vẫn có cơ sở để đạt được các mục tiêu đề ra.

Câu 7: Xin HSC thông tin chi tiết hơn về hoạt động tự doanh cổ phiếu của công ty. Định hướng lợi nhuận tự doanh năm 2026 tăng 30% so với năm trước, xin HSC cho biết về tính khả thi của kế hoạch?

Trả lời: Mức tăng trưởng này là có cơ sở. Công ty sẽ tiếp tục tập trung vào vai trò tạo lập thị trường, đặc biệt với các sản phẩm ETF và chứng quyền. Hiện HSC là nhà tạo lập thị trường cho nhiều quỹ ETF lớn, góp phần đảm bảo thanh khoản và hỗ trợ giao dịch. Hoạt động tự doanh cũng được định hướng theo hướng kiểm soát rủi ro, tập trung vào các sản phẩm có thu nhập ổn định thay vì đầu cơ ngắn hạn và tập trung vào việc phục vụ cho các khách hàng. Về tổng thể, danh mục đầu tư của Công ty tập trung vào các tài sản sinh lợi ổn định. Việc giảm quy mô cổ phiếu tại một thời điểm chủ yếu do hoạt động mua - bán phục vụ khách hàng tăng cao, không phản ánh xu hướng giảm đầu tư dài hạn.

Câu 8: HSC trình phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ, trong phương án nêu tiêu chí chọn nhà đầu tư là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Vậy các cổ đông lớn hiện tại của HSC là Dragon Capital & HFIC có tham gia mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ không?

Trả lời: Chúng tôi không thể trả lời thay HFIC nhưng theo quan điểm của HSC, trên cơ sở không hạn chế quyền lợi của các cổ đông, chúng tôi tập trung vào các cổ đông lớn, cổ đông chuyên nghiệp và các cổ đông hỗ trợ HSC mở rộng nguồn vốn và mang lại giá trị bền vững cho HSC.

Câu 9: Vốn góp của công ty con VIFC-HCMC có phải lấy từ vốn chủ sở hữu của HSC không?

Trả lời: Mọi khoản đầu tư vào công ty con hoặc dự án đều xuất phát từ nguồn vốn chủ sở hữu của công ty mẹ. Nguồn vốn này được thể hiện trên bảng cân đối kế toán, bao gồm tiền mặt và các tài sản tài chính khác. Trong trường hợp nguồn lực hiện tại đang được sử dụng cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi, nếu muốn đầu tư thêm vào dự án mới hoặc công ty con, Công ty cần huy động thêm vốn từ cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư bên ngoài. Đây cũng là lý do HSC xây dựng lộ trình tăng vốn trong nhiều năm tới..

Câu 10: Khi tài sản số đang được Chính phủ và thị trường quan tâm, HSC có định hướng hay chiến lược gì để tham gia không?

Trả lời: Ban lãnh đạo khẳng định Công ty có quan tâm và theo dõi lĩnh vực tài sản số. Tuy nhiên, hiện tại vẫn còn khá sớm để xây dựng chiến lược cụ thể. Dù đã có một số tổ chức được cấp phép thí điểm, nhưng hoạt động thực tế chưa thực sự rõ ràng. Ngoài ra, yêu cầu vốn để tham gia lĩnh vực này là rất lớn, trong khi quy mô vốn hiện tại của Công ty vẫn đang ưu tiên cho các hoạt động cốt lõi. Trong tương lai, nếu tham gia, HSC sẽ lựa chọn các mảng phù hợp với năng lực, nguồn vốn, tận dụng thế mạnh trong lĩnh vực tài chính, cốt lõi để tạo thêm doanh thu, lợi nhuận.

Câu 11: Đề nghị nâng cổ tức năm 2025 lên 10% (chia thêm 6%).

Trả lời: Việc chia cổ tức cần phù hợp với định hướng phát triển của công ty. Chúng tôi cho rằng tỷ lệ chia cổ tức có thể xem là tối ưu, hi vọng các cổ đông chia sẻ với ban điều hành, và khi tiến hành chia cổ tức, chúng tôi luôn cân nhắc thận trọng giữa việc đảm bảo mức cổ tức hợp lý, ổn định cho cổ đông và cân đối nhu cầu để duy trì tăng trưởng bền vững của doanh nghiệp.

2. Ý kiến của Cổ đông nhà nước – Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)

HFIC có ý kiến về Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025 (Tờ trình số 04/2025/TT-HĐQT): “*Đề nghị HĐQT HSC thuyết minh về nhu cầu và kế hoạch sử dụng tiền từ phần lợi nhuận sau thuế giữ lại đến cuối năm 2025 sau khi trích lập các quỹ theo quy định; đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và cổ đông*”; trên cơ sở tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của HSC, cần tính đến phương án thực hiện như sau: “*Đối với phần lợi nhuận sau thuế năm 2025 sau khi trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản lý tài chính của Công ty và phần lợi nhuận sau thuế giữ lại của các năm trước, đề nghị HSC chia hết cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông*”.

HFIC có ý kiến về Tờ trình kế hoạch cổ tức năm 2026 (Tờ trình số 03/2026/TT-HĐQT): “*Đề nghị Hội đồng quản trị HSC xây dựng kế hoạch chia cổ tức năm 2026 cao hơn tỷ lệ chia cổ tức thực hiện năm 2025 (dự kiến là 8%)*”.

HFIC có ý kiến đối với Tờ trình số 10/2026/TT-HĐQT và 11/2026/TT-HĐQT về chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị: “*Đề nghị đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật chứng khoán năm 2019, đảm bảo tối đa quyền của các cổ đông theo quy định pháp luật*”.

HFIC có ý kiến về Tờ trình số 09/2026/TT-HĐQT về Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ: “*Đề nghị Hội đồng quản trị quy định rõ HFIC thuộc đối tượng được tham gia để đảm bảo quyền, lợi ích của HFIC tại HSC*”.



Số: 02/2026/BCTS-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TÚC SỐ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội khóa 15 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán 2019; và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026,

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2026, vào lúc 14:00 tại Phòng Indochine – Lầu 1 – Khách sạn New World Saigon, 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Tổ chức Đại hội Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“Công ty/ HSC”) đã tiến hành kiểm tra tư cách Cổ đông tham gia họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) với kết quả như sau:

1. Vốn điều lệ, cổ phần

- Vốn điều lệ của Công ty: **10.807.970.890.000 đồng**
- Tổng số lượng cổ phần: **1.080.797.089 cổ phần**
Trong đó:
 - Số lượng cổ phần đang lưu hành: **1.079.956.671 cổ phần**
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: **840.418 cổ phần**

Do đó, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 sẽ biểu quyết dựa trên:

- Vốn: **10.799.566.710.000 đồng**
- Số lượng cổ phần: **1.079.956.671 cổ phần**

2. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp Đại hội

- Số lượng: **50.155 người**

3. Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội

- Số lượng: **457 người**
- Số lượng cổ phần đại diện: **634.280.188 cổ phần**
- Tỷ lệ: **58,73%**

4. Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.



Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tuyên bố cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh là hợp pháp và hợp lệ.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



ĐẶNG NGUYỆT MINH





Số: 03/2026/BBKP-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội khóa 15 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán 2019; và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026.

A. Thông tin Công ty

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC)
- Trụ sở chính: Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12 Toà nhà AB, 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, TP. HCM
- Điện thoại: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301
- Website: hsc.com.vn
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 119/GPĐC – UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2025.

Hôm nay, ngày 23/04/2026 vào lúc 14 giờ 00 tại Phòng Indochine – Lầu 1 – Khách sạn New World Saigon, 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“Công ty/ HSC”) đã thực hiện việc kiểm tra và thống kê số phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHĐCĐ) với nội dung như sau:

B. Thành phần tham dự

1. Ban kiểm phiếu

- | | |
|-----------------------|------------|
| - Ông Lê Anh Quân | Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Tuấn Anh | Thành viên |

2. Giám sát kiểm phiếu

- | | |
|-------------------|------------------|
| - Bà Bùi Huyền My | Đại diện Cổ đông |
|-------------------|------------------|

C. Nguyên tắc và kết quả kiểm phiếu

1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Số cổ phiếu quỹ của Công ty là 840.418 cổ phiếu, không có quyền biểu quyết, chiếm 0,08% tổng số cổ phần của Công ty.
- Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.

2. Số phiếu biểu quyết

- Tổng số cổ phần của Công ty là 1.080.797.089 cổ phần.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời tham gia ĐHĐCĐ 2026 là 50.155 người, đại diện cho 1.079.956.671 cổ phần, tương đương 1.079.956.671 quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham gia ĐHĐCĐ 2026 là 457 người, đại diện cho 634.280.188 cổ phần, tương đương 634.280.188 quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 58,73% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trong đó, phiếu biểu quyết hợp lệ chiếm tỷ lệ 100% và không có phiếu không hợp lệ.

3. Kết quả kiểm phiếu

Nội dung 1: Thông qua thành viên Đoàn Chủ tọa

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	614.218.907	99,99%
Không tán thành	26.200	0,00%
Không có ý kiến	27.400	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua thành viên Đoàn Chủ tọa với tỷ lệ tán thành đạt 99,99%.

Nội dung 2: Thông qua thành viên Ban Kiểm phiếu

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	614.218.907	99,99%
Không tán thành	26.200	0,00%
Không có ý kiến	27.400	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua thành viên Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt 99,99%.

Nội dung 3: Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	614.239.907	99,99%
Không tán thành	26.200	0,00%
Không có ý kiến	6.400	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành đạt 99,99%.

Nội dung 4: Báo cáo hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.732.049	99,95%
Không tán thành	320.500	0,05%
Không có ý kiến	800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị với tỷ lệ tán thành đạt 99,95%.

Nội dung 5: Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.730.049	99,95%
Không tán thành	320.500	0.05%
Không có ý kiến	2.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan với tỷ lệ tán thành đạt 99,95%.

Nội dung 6: Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Ông Andrew Colin Vallis

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.816.249	99,96%
Không tán thành	234.300	0,04%
Không có ý kiến	2.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Báo cáo đánh giá về hoạt động năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập – Ông Andrew Colin Vallis với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 7: Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025 của Tổng Giám đốc

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.790.049	99,96%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	2.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2025 của Tổng Giám đốc với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 8: Kế hoạch kinh doanh 2026

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.792.049	99,96%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Kế hoạch kinh doanh 2026 với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 9: Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của Ban Kiểm soát

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.790.049	99,96%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	2.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2025 của Ban Kiểm soát với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 10: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.786.049	99,96%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	6.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 11: Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.767.049	99,95%
Không tán thành	285.500	0,05%
Không có ý kiến	800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2025 với tỷ lệ tán thành đạt 99,95%.

Nội dung 12: Kế hoạch cổ tức năm 2026

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	510.047.651	80,70%
Không tán thành	121.985.898	19,30%
Không có ý kiến	19.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Kế hoạch cổ tức năm 2026 với tỷ lệ tán thành đạt 80,70%.

Nội dung 13: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	510.043.651	80,70%
Không tán thành	285.500	0,05%
Không có ý kiến	121.724.198	19,26%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 với tỷ lệ tán thành đạt 80,70%.

Nội dung 14: Ngân sách hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	625.771.949	99,01%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	6.020.900	0,95%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Ngân sách hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị với tỷ lệ tán thành đạt 99,01%.

Nội dung 15: Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2026

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	630.891.899	99,82%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	900.950	0,14%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2026 với tỷ lệ tán thành đạt 99,82%.

Nội dung 16: Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.774.049	99,96%
Không tán thành	278.500	0,04%
Không có ý kiến	800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 17: Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026)

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	424.987.053	74,28%
Không tán thành	141.082.398	24,66%
Không có ý kiến	6.051.700	1,06%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP 2026) với tỷ lệ tán thành đạt 74,28%.

Nội dung 18: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	504.054.851	79,75%
Không tán thành	273.800	0,04%
Không có ý kiến	127.724.698	20,21%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ với tỷ lệ tán thành đạt 79,75%.

Nội dung 19: Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	510.134.651	80,71%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	121.658.198	19,25%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty với tỷ lệ tán thành đạt 80,71%.

Nội dung 20: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	510.133.551	80,71%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	121.659.298	19,25%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị với tỷ lệ tán thành đạt 80,71%.

Nội dung 21: Chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.790.349	99,96%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	2.500	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên tham gia làm thành viên của Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh với tỷ lệ tán thành đạt 99,96%.

Nội dung 22: Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) và Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.652.170	99,94%
Không tán thành	345.500	0,05%
Không có ý kiến	6.800	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) và Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) với tỷ lệ tán thành đạt 99,94%.

Nội dung 23: Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

	Tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	631.290.034	99,95%
Không tán thành	260.500	0,04%
Không có ý kiến	27.100	0,00%

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ tán thành đạt 99,95%.

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 16 giờ 10 phút cùng ngày.

Ban Kiểm phiếu cam kết về tính trung thực và tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết được lập vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 23/04/2026. Biên bản kiểm phiếu này sẽ được đính kèm Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty HSC.

BAN KIỂM PHIẾU

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



LÊ ANH QUÂN



NGUYỄN TUẤN ANH



BÙI HUYỀN MY





Số: 04/2026/BBKP-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội khóa 15 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán 2019; và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026,

A. Thông tin Công ty

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC)
- Trụ sở chính: Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12 Toà nhà AB, 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, TP.HCM
- Điện thoại: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301
- Website: hsc.com.vn
- Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 119/GPĐC – UBCK do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/10/2025.

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2026 vào lúc 16:00 tại Phòng Khánh Tiết Bến Thành – Lầu 1 – Khách sạn New World Saigon, 76 Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Kiểm phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (“Công ty/ HSC”) đã thực hiện việc kiểm tra và thống kê số phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ VI (2026 – 2030) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”) với nội dung như sau:

B. Thành phần tham dự

1. Ban kiểm phiếu

- | | |
|-----------------------|------------|
| - Ông Lê Anh Quân | Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Tuấn Anh | Thành viên |

2. Giám sát kiểm phiếu

- | | |
|-------------------|------------------|
| - Bà Bùi Huyền My | Đại diện Cổ đông |
|-------------------|------------------|

C. Nguyên tắc và kết quả kiểm phiếu

1. Nguyên tắc kiểm phiếu

- Số quyền biểu quyết cổ phiếu quỹ của Công ty là 840.418 quyền biểu quyết, chiếm 0,08% tổng số cổ phần của Công ty, đã được trừ ra.
- Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.

2. Số cổ phần bầu

- Tổng số cổ phần của Công ty là 1.080.797.089 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời tham gia ĐHĐCĐ 2026 là 50.155 người, đại diện cho 1.079.956.671 cổ phần, tương đương 8.639.653.368 cổ phần bầu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần bầu của Công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham gia bầu cử tại ĐHĐCĐ 2026 là 360 người, đại diện cho 661.571.631 số cổ phần bầu, chiếm tỷ lệ 56,96% tổng số cổ phần bầu của Công ty. Trong đó, phiếu bầu cử hợp lệ chiếm tỷ lệ 100% và không có phiếu không hợp lệ.

3. Kết quả kiểm phiếu

3.1. Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

STT	Họ tên ứng cử viên	Tổng số cổ phần bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Andrew Colin Vallis	621.428.623	93,93%
2	Bà Phan Quỳnh Anh	609.834.324	92,18%
3	Ông Johan Nyvene	661.571.631	100%
4	Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	609.422.011	92,12%
5	Ông Lê Anh Minh	605.581.558	91,54%
6	Bà Đặng Nguyệt Minh	604.004.516	91,30%
7	Bà Hoàng Thị Hồng Nhung	607.132.631	91,77%
8	Bà Dương Đỗ Quyên	602.285.480	91,04%

3.2. Danh sách ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2026 – 2030)

1. Ông Andrew Colin Vallis
2. Bà Phan Quỳnh Anh
3. Ông Johan Nyvene
4. Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan
5. Ông Lê Anh Minh
6. Bà Đặng Nguyệt Minh
7. Bà Hoàng Thị Hồng Nhung
8. Bà Dương Đỗ Quyên

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào lúc 16 giờ 10 phút cùng ngày.

Ban Kiểm phiếu cam kết về tính trung thực và tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu biểu quyết được lập vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 23/04/2026. Biên bản kiểm phiếu này sẽ được đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ 2026 của Công ty HSC.

BAN KIỂM PHIẾU



LÊ ANH QUÂN



NGUYỄN TUẤN ANH

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU



BÙI HUYỀN MY

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Về việc: Hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ/ Đại hội”) về hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2026.

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

1. Cơ cấu nhân sự của Hội đồng Quản trị

Cơ cấu HĐQT gồm 07 (bảy) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên HĐQT độc lập và 05 (năm) thành viên HĐQT không điều hành. Cơ cấu đảm bảo sự cân đối giữa thành viên có kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm về tài chính, chứng khoán, pháp luật, quản trị điều hành cũng như đảm bảo tất cả thành viên HĐQT là thành viên không điều hành và tỷ lệ thành viên độc lập tuân thủ đúng quy định.

2. Hoạt động chung của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò định hướng, giám sát và hoạch định chiến lược, đồng thời duy trì sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Ban Điều hành (“BĐH”) và Ban Kiểm soát (“BKS”) nhằm triển khai nhất quán các nghị quyết của ĐHĐCĐ trong bối cảnh thị trường tài chính biến động phức tạp. HĐQT đã chủ động rà soát, cập nhật và điều chỉnh định hướng chiến lược theo hướng tăng trưởng bền vững, lấy khách hàng làm trọng tâm và công nghệ làm động lực phát triển, qua đó bảo đảm sự cân bằng giữa mục tiêu mở rộng quy mô và kiểm soát rủi ro. Trọng tâm điều hành được đặt vào việc củng cố các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi như môi giới, ngân hàng đầu tư và tự doanh; đồng thời tăng cường phân bổ nguồn lực cho đầu tư hạ tầng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển các sản phẩm – dịch vụ có hàm lượng giá trị gia tăng cao và nâng cao năng lực cạnh tranh tổng thể.

Song song với hoạt động định hướng kinh doanh, HĐQT đặc biệt chú trọng nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị công ty theo các thông lệ tốt, tăng cường cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro trên toàn hệ thống, cũng như giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực quản trị hiện hành. Công tác phát triển nguồn nhân lực được định hướng theo hướng chuyên nghiệp, kế thừa và bền vững, gắn với việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả và hướng tới hiệu suất cao.

Trong năm, việc cổ phiếu HCM được đưa vào chỉ số MSCI Frontier Markets Index phản ánh sự ghi nhận tích cực của các tổ chức tài chính quốc tế đối với uy tín, năng lực quản trị và vị thế thị trường của Công ty. Trên nền tảng đó, các mảng hoạt động cốt lõi tiếp tục ghi nhận những kết quả nổi bật, góp phần củng cố vị thế cạnh tranh của Công ty. Cụ thể, hoạt động ngân hàng đầu tư tiếp tục khẳng định vai trò dẫn dắt thông qua việc tham gia tư vấn các giao dịch trọng điểm, đồng thời nhận được nhiều giải thưởng uy tín như “Best Corporate and Institutional Adviser – Domestic” và “Best IPO”, qua đó thể hiện năng lực tư vấn chuyên sâu và khả năng kết nối hiệu quả giữa doanh nghiệp trong nước với nhà đầu tư quốc tế. Song song với việc nâng cao năng lực dịch vụ, Công ty cũng đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng công nghệ nhằm tạo nền tảng tăng trưởng bền vững. Theo đó, nền tảng giao dịch số HSC ONE tiếp tục được hoàn thiện theo hướng tích hợp và chuyên biệt hóa các cấu phần, góp phần nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời bảo đảm tính an toàn, ổn định và hiệu quả trong hoạt động đầu tư. Bên cạnh đó, HSC đã hoàn tất xây dựng lộ trình Chuyển đổi số giai đoạn 2025 – 2026 và chính thức bước vào giai đoạn triển khai đồng bộ. Không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh và công nghệ, Công ty còn chú trọng phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp thông qua việc khởi động dự án Xây dựng và Áp dụng Khung năng lực, nhằm chuẩn hóa năng lực, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả quản trị. Việc liên tiếp được vinh danh là “Nơi làm việc tốt nhất

châu Á” đã củng cố thêm cam kết của HĐQT trong việc xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, gắn kết và bền vững.

Những kết quả đạt được trong năm là minh chứng cho vai trò điều hành, giám sát hiệu quả của HĐQT, góp phần củng cố nền tảng tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo lập tiền đề vững chắc cho tăng trưởng bền vững, qua đó tối ưu hóa giá trị dài hạn cho cổ đông và các bên liên quan.

HĐQT nói chung và từng thành viên HĐQT nói riêng đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao đối với cổ đông và các bên liên quan; thường xuyên chỉ đạo, kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách ứng phó linh hoạt với tình hình thực tế của Công ty trong từng giai đoạn; minh bạch trong công tác quản trị; tuân thủ các quy định pháp luật đối với công ty đại chúng/ công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Bên cạnh đó, HĐQT giám sát chặt chẽ BDH trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT, chiến lược, mục tiêu, kế hoạch đề ra và cũng tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện tốt vai trò của mình đảm bảo hoạt động của HĐQT và của HSC tuân thủ quy định, nâng cao tính minh bạch và bảo vệ lợi ích hợp pháp cao nhất của cổ đông.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 01 (một) cuộc họp ĐHĐCĐ. ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 22/04/2025 để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội. Nội dung chi tiết cuộc họp ĐHĐCĐ được công bố thông tin và trình bày chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

HĐQT đã tổ chức 51 (năm mươi một) cuộc họp HĐQT trong năm 2025, trong đó 45 (bốn mươi lăm) cuộc họp tập trung/ họp trực tuyến và 06 (sáu) cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT triệu tập và tổ chức, đảm bảo tuân thủ đúng trình tự và thủ tục theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Quyết định của HĐQT đều được thông qua theo nguyên tắc đa số và được công bố thông tin theo quy định. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với nội dung mà thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó có lợi ích liên quan. Diễn biến cuộc họp được ghi nhận trong biên bản họp và được gửi đến tất cả thành viên HĐQT, đồng thời gửi đến BKS để biết. Nội dung chi tiết các cuộc họp HĐQT được công bố thông tin và trình bày chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị

Với kinh nghiệm cùng kiến thức sâu rộng về thị trường tài chính trong nước và quốc tế, 02 (hai) thành viên HĐQT độc lập hiện tại của HSC đã có những đóng góp tích cực trong định hướng chiến lược, quản trị rủi ro, vận hành giúp HSC vượt qua thách thức và tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả quản trị và hoạt động của Công ty.

Trong năm 2025, thành viên HĐQT độc lập đánh giá HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách đầy đủ, trung thực và cẩn trọng, giám sát và chỉ đạo song song với hỗ trợ BDH vượt qua những khó khăn, thách thức để triển khai hiệu quả các quyết định của ĐHĐCĐ về hoạt động kinh doanh, tài chính, chuyển đổi số và quản trị; thể hiện tinh thần trách nhiệm cao đối với cổ đông, nhà đầu tư, nhân viên và các bên liên quan của HSC.

Với định hướng phát triển bền vững, bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng lợi nhuận, quản trị rủi ro và các yếu tố môi trường – xã hội, HĐQT đã đồng hành cùng BDH mang lại kết quả kinh doanh năm 2025 tương đối tích cực cho cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan. Mặc dù chưa hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, Công ty vẫn ghi nhận những chuyển biến đáng khích lệ, góp phần củng cố các giá trị cốt lõi, tạo nền tảng cho các bước phát triển mạnh mẽ hơn trong thời gian tới, phù hợp với định hướng chiến lược dài hạn của HSC.

Trên cơ sở các nhận định nêu trên, thành viên HĐQT độc lập đánh giá rằng trong năm 2025, HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ cũng như

các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò giám sát đối với hoạt động của Tổng Giám đốc (“TGD”) và BĐH.

HĐQT cũng đã thực hiện tốt chức năng quản trị, định hướng chiến lược và điều hành ở cấp độ quản trị một cách đầy đủ, trung thực và thận trọng, với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo tính minh bạch và chuyên nghiệp. Các quyết định của HĐQT được ban hành trên cơ sở cân nhắc thấu đáo, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững, vì lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông.

4. Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị

HĐQT đã thành lập 03 (ba) tiểu ban trực thuộc HĐQT gồm Tiểu ban Quản trị rủi ro (“Tiểu ban QTRR”), Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (“Tiểu ban KT”) và Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng (“Tiểu ban NSLT”). Nhiệm vụ của các Tiểu ban là hỗ trợ HĐQT trong việc phân tích chuyên sâu và nâng cao chất lượng ra quyết định.

Cơ cấu tiểu ban gồm thành viên HĐQT và thành viên BKS. Chủ tịch của các tiểu ban là thành viên HĐQT độc lập và Trưởng BKS. Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐQT là thành viên của tất cả các tiểu ban.

Cơ cấu các tiểu ban

Chức danh	Thành viên	Tiểu ban QTRR	Tiểu ban KT	Tiểu ban NSLT
Chủ tịch TV HĐQT không điều hành	Ông Johan Nyvene	√		√
Phó Chủ tịch TV HĐQT không điều hành	Ông Lê Anh Minh	√	√	√
Thành viên TV HĐQT không điều hành	Ông Lê Hoàng Anh	√	√	-
Thành viên TV HĐQT độc lập	Ông Andrew Colin Vallis	Chủ tịch	√	
Thành viên TV HĐQT độc lập	Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	-	-	Chủ tịch
Trưởng Ban Kiểm soát	Bà Đặng Nguyệt Minh	-	Chủ tịch	-

Những vấn đề trọng yếu các Tiểu ban hỗ trợ HĐQT trong năm 2025

Hoạt động của các Tiểu ban được thực hiện theo quy chế rõ ràng, báo cáo đầy đủ và kịp thời cho HĐQT. Các Tiểu ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nguyên tắc hoạt động của từng Tiểu ban.

Một số hoạt động chính của các Tiểu ban trong năm 2025 như sau:

Tiểu ban QTRR	Tiểu ban KT	Tiểu ban NSLT
<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá rủi ro trong Danh mục rủi ro trọng yếu năm 2025 và các rủi ro phát sinh, đồng thời đưa ra kế hoạch giảm thiểu rủi ro đến mức thấp nhất. - Ghi nhận Hạn mức kinh doanh năm 2026 của Công ty (Business Risk Appetite), trong đó xác định các hạn mức và phân bổ vốn cho từng 	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt kế hoạch kiểm toán năm 2025. - Rà soát các hoạt động kiểm toán thực hiện trong năm 2025. - Xem xét kết quả kiểm toán Khung quản trị nguồn nhân lực (“HRTOM”). - Khởi động Dự án Kiểm toán Mô hình hoạt động công nghệ thông tin (“IT- 	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu, đề xuất mức lương thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT và BKS. - Xem xét kế hoạch ngân sách hàng năm của nhân viên. - Phê duyệt thưởng thành tích kinh doanh năm 2025 cho nhân viên.

<p>Tiểu ban QTRR</p> <p>mảng hoạt động kinh doanh chủ chốt của Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất việc chuyển đổi mô hình quản trị công ty từ mô hình có BKS sang mô hình có Ủy ban KT. 	<p>Tiểu ban KT</p> <p>TOM”).</p>	<p>Tiểu ban NSLT</p>
--	---	-----------------------------

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Tổng thù lao và chi phí hoạt động khác của HĐQT và BKS trong năm 2025

Nội dung	Số tiền (VND)
Ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS đầu năm 2025	22.070.322.225
Thù lao HĐQT	6.269.743.592
Thù lao BKS	1.033.846.148
Thù lao bổ sung HĐQT & BKS	480.000.000
Chi phí hoạt động khác	7.490.210.281
- Hoạt động của thành viên HĐQT chuyên trách	2.705.520.246
- Tham dự các hội thảo	3.070.000.000
- Công tác phí	529.419.504
- Tiện ích văn phòng	940.064.251
- Khác	245.206.280
Ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS cuối năm 2025	6.796.522.204

Chi tiết thù lao của từng thành viên HĐQT trong năm 2025

Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VND)	Ghi chú
Ông Johan Nyvene	Chủ tịch	2.963.076.924	
Ông Lê Anh Minh	Phó chủ tịch	706.666.668	
Ông Lê Hoàng Anh	Thành viên	573.333.332	
Ông Trần Quốc Tú	Thành viên	306.666.668	
Bà Phan Quỳnh Anh	Thành viên	306.666.668	
Ông Andrew Colin Vallis	Thành viên độc lập	773.333.332	
Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên độc lập	640.000.000	
Tổng cộng		6.269.743.592	

Chi tiết thù lao của từng thành viên BKS trong năm 2025

Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VND)	Ghi chú
Bà Đặng Nguyệt Minh	Trưởng Ban	493.333.332	
Ông Trần Thái Phương	Thành viên	226.666.664	
Bà Nguyễn Thị Xuân Dung	Thành viên	313.846.152	
Tổng cộng		1.033.846.148	

Chi tiết lương của Tổng Giám đốc trong năm 2025

Họ tên	Chức vụ	Số tiền (VND)	Ghi chú
Ông Trịnh Hoài Giang	Tổng Giám đốc	9.600.000.000	
Tổng cộng		9.600.000.000	

Chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT và BKS

Thành viên HĐQT và BKS được tham gia bảo hiểm trách nhiệm nhà quản lý và hưởng chế độ công tác phí. Các chế độ quyền lợi về khám sức khỏe định kỳ, sử dụng ô tô, thanh toán chi phí điện thoại thực tế phát sinh và các khoản mục khác theo chính sách của Công ty chỉ áp dụng cho Chủ tịch HĐQT.

6. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện vai trò giám sát đối với TGD và BDH một cách chủ động, liên tục và có hệ thống trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội và HĐQT thông qua cơ chế sau:

Hoạt động kinh doanh và tài chính

HĐQT thực hiện giám sát thông qua việc phân tích định kỳ và chuyên sâu các chỉ tiêu tài chính – vận hành cốt lõi bao gồm: doanh thu, chi phí, hiệu quả kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn, đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh và khả năng thích ứng với biến động thị trường. Đồng thời, HĐQT đánh giá công tác quản lý, sử dụng và phân bổ nguồn vốn, bao gồm hiệu quả phân bổ vốn giữa các mảng kinh doanh, khả năng tối ưu hóa cấu trúc vốn và mức độ phù hợp với định hướng chiến lược.

Trên cơ sở đó, HĐQT đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh, chất lượng tăng trưởng và khả năng chống chịu trước biến động thị trường, đồng thời nhận diện kịp thời các rủi ro tiềm ẩn. Qua đó, HĐQT định hướng và yêu cầu BDH điều chỉnh phù hợp chiến lược kinh doanh, cơ cấu nguồn lực, phân bổ vốn và khẩu vị rủi ro nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững.

Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ

HĐQT, thông qua Tiểu ban QTRR, thực hiện giám sát toàn diện khung quản trị rủi ro theo mô hình ba tuyến phòng vệ, bảo đảm việc nhận diện, đo lường và kiểm soát hiệu quả các rủi ro trọng yếu.

Trên cơ sở các báo cáo rủi ro định kỳ và đột xuất, HĐQT kịp thời nắm bắt xu hướng rủi ro phát sinh từ hoạt động kinh doanh, biến động thị trường và thay đổi môi trường pháp lý, qua đó đưa ra chỉ đạo phù hợp, bảo đảm các hoạt động tăng trưởng nằm trong giới hạn rủi ro đã được phê duyệt và phù hợp với định hướng chiến lược dài hạn.

Triển khai các dự án trọng điểm

Bên cạnh giám sát hoạt động thường xuyên, HĐQT theo dõi chặt chẽ việc triển khai các dự án:

- Tiến độ và hiệu quả các dự án chuyển đổi số;
- Kết quả triển khai sản phẩm, dịch vụ mới;

Tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp

HĐQT giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, quy chế nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt trong các hoạt động nghiệp vụ của Công ty.

HĐQT đánh giá rằng TGD và BDH đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, cũng như Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ. TGD và BDH đã nỗ lực hết mình để đạt được kết quả kinh doanh khả quan, đồng thời vẫn tiếp tục thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa trên nền tảng phát triển bền vững, nâng cao công tác quản trị công ty, nâng cao vai trò quản trị và kiểm soát rủi ro.

7. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng Quản trị và những người có liên quan

Giao dịch của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, thành viên HĐQT, thành viên BDH và thành viên BKS không thực hiện giao dịch với Công ty.

Giao dịch cổ phiếu, quyền mua HCM của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Trong năm 2025, giao dịch cổ phiếu, quyền mua HCM của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ được công bố thông tin và trình bày chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

Giao dịch giữa Công ty với người liên quan của Công ty

Trong năm 2025, giao dịch giữa HSC với các tổ chức có liên quan được công bố thông tin và trình bày chi tiết trong Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 tại đường dẫn <https://www.hsc.com.vn/vi/cong-bo-thong-tin>.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung sau tại Nghị quyết của Đại hội gồm Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 và Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025.

- Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Doanh thu đạt 4.366 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2024, hoàn thành 98% kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 1.474 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2024 và hoàn thành 92% kế hoạch kinh doanh do Đại hội giao.

- Cổ tức

Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024, theo đó mỗi cổ phiếu nhận được 900 đồng, tương đương 9% trên mệnh giá cổ phiếu. Tổng số tiền thanh toán cổ tức năm 2024 khoảng 648 tỷ đồng, chiếm 62% lợi nhuận sau thuế năm 2024.

- Phát hành cổ phiếu

Hoàn thành đợt phát hành 359.985.557 cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ từ 7.208.115.320.000 đồng lên 10.807.970.890.000 đồng.

Căn cứ Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam), Công ty đã sử dụng hết số tiền ròng 3.599.702.990.000 đồng thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho các mục đích sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.792.093.000	Từ ngày 09/10/2025 đến ngày 31/10/2025
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.910.897.000	Từ ngày 09/10/2025 đến ngày 31/10/2025
Tổng cộng		100%	3.599.702.990.000	

- Chọn Công ty kiểm toán

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) là đơn vị được chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trong năm 2025 với phí dịch vụ kiểm toán là 1.181.520.000 Việt Nam đồng.
- Công ty TNHH KPMG (Việt Nam) là đơn vị kiểm toán được chọn thực hiện Dự án Rà soát khung Quản trị nguồn nhân lực (HR-TOM) với phí dịch vụ là 3.039.263.700 Việt Nam đồng.
- Công ty TNHH Ernst & Young (Việt Nam) là đơn vị kiểm toán được chọn thực hiện Dự án Dự án Kiểm toán Mô hình hoạt động công nghệ thông tin (IT-TOM) với phí dịch vụ là 2.039.040.000 Việt Nam đồng.

- **Quản trị rủi ro**

Phân tích và đánh giá định kỳ mức độ ảnh hưởng cũng như khả năng xảy ra các rủi ro trong Danh mục rủi ro trọng yếu, đồng thời chủ động nhận diện kịp thời các rủi ro mới phát sinh trong năm 2025. Trên cơ sở đó, triển khai các biện pháp kiểm soát phù hợp, tăng cường cơ chế giám sát, cảnh báo sớm nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực, đảm bảo hoạt động của Công ty được vận hành an toàn, liên tục và hiệu quả theo khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt.

- **Báo cáo định kỳ, bất thường và theo yêu cầu**

Chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, bất thường và theo yêu cầu của các cơ quan chức năng gồm Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, Báo cáo tài chính quý năm 2025, Báo cáo tài chính bán niên soát xét năm 2025, Báo cáo thường niên 2024, và các báo cáo định kỳ và bất thường khác.

- **Công bố thông tin**

Công bố thông tin minh bạch, chính xác, khách quan, đầy đủ và kịp thời với trách nhiệm giải trình cao, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin bình đẳng cho cổ đông, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài theo quy định pháp luật. Bên cạnh nghĩa vụ công bố bắt buộc, Công ty còn chủ động cung cấp những thông tin cần thiết nhằm bảo vệ quyền lợi cổ đông và củng cố niềm tin của thị trường.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

HSC xác định cần chủ động thích ứng và bứt phá với tinh thần đổi mới mạnh mẽ trong bối cảnh môi trường kinh doanh ngày càng biến động và cạnh tranh khốc liệt. Đây là thời điểm đòi hỏi sự tập trung cao độ, khai thác tối đa năng lực nội tại và hành động quyết liệt hơn để tạo ra bước tiến vượt trội. Với khát vọng vươn lên và cam kết phát triển bền vững, HSC tập trung nguồn lực vào 05 (năm) yếu tố then chốt mang tính chiến lược sau đây:

Con người là lợi thế cạnh tranh bền vững và nền tảng cốt lõi cho mọi chiến lược phát triển của Công ty. HSC xác định đầu tư vào nguồn nhân lực là ưu tiên chiến lược dài hạn, bởi đội ngũ nhân sự có chuyên môn vững vàng, năng lực quản trị, tư duy lãnh đạo, bản lĩnh và khả năng thích ứng linh hoạt trước biến động thị trường chính là động lực đổi mới, yếu tố tạo khác biệt và nền tảng giúp HSC nâng cao vị thế, hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

Công nghệ là động lực then chốt thúc đẩy chuyển đổi và gia tăng lợi thế cạnh tranh của Công ty. HSC triển khai chuyển đổi số toàn diện trong quản trị, kinh doanh và vận hành, đồng thời tích hợp các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm tối ưu hiệu quả, nâng cao năng suất và tăng cường năng lực kiểm soát. Trên nền tảng đó, Công ty phát triển sản phẩm, dịch vụ lấy khách hàng làm trung tâm, ứng dụng AI để cá nhân hóa trải nghiệm và giá trị gia tăng trong từng thiết kế, cải tiến. Đầu tư vào công nghệ và AI không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ, chuẩn hóa tính chuyên nghiệp mà còn củng cố vị thế cạnh tranh, thu hút và duy trì tệp khách hàng trong bối cảnh thị trường ngày càng số hóa và cạnh tranh khốc liệt.

Tài chính là nền tảng bảo đảm cho việc hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược và tăng trưởng dài hạn của Công ty. HSC chủ động nâng cao năng lực tài chính thông qua việc lựa chọn và triển khai các hình thức huy động vốn phù hợp, linh hoạt và hiệu quả, phù hợp với từng giai đoạn phát triển. Việc củng cố nguồn lực tài chính không chỉ tạo dư địa để Công ty đầu tư vào các dự án chiến lược, mở rộng quy mô hoạt động và gia tăng năng lực cạnh tranh, mà còn bảo đảm sự ổn định, an toàn và bền vững trong dài hạn.

Quản trị doanh nghiệp là nền tảng bảo đảm sự minh bạch, hiệu quả và phát triển bền vững của Công ty. HSC chủ động lựa chọn và áp dụng các tiêu chí phù hợp trong Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD, qua đó từng bước nâng cao chất lượng quản trị theo chuẩn mực quốc tế. Việc chuẩn hóa và liên tục hoàn thiện hệ thống quản trị không chỉ củng cố tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát rủi ro, mà còn gia tăng niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, tạo nền tảng vững chắc cho chiến lược phát triển dài hạn của HSC.

ESG là cam kết phát triển bền vững và trách nhiệm dài hạn của Công ty đối với thị trường và cộng đồng. HSC chủ động nâng cao nhận thức và thực hành các tiêu chuẩn về môi trường (E), xã hội (S) và quản trị công ty (G), đồng thời tích hợp các tiêu chí ESG vào toàn bộ hoạt động quản trị, kinh doanh và vận hành. Việc thực thi ESG không chỉ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường và nhà đầu tư, mà còn hướng tới lan tỏa các giá trị bền vững đến khách hàng và các bên liên quan, qua đó củng cố uy tín, nâng cao năng lực cạnh tranh và đóng góp tích cực vào sự phát triển dài hạn của thị trường chứng khoán.

Trên cơ sở nêu trên, HĐQT triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026 như sau:

Định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh

- Xây dựng và phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2026 phù hợp với diễn biến thị trường trình Đại hội;
- Rà soát, cập nhật chiến lược phát triển trung và dài hạn;
- Định hướng phát triển các mảng kinh doanh cốt lõi (môi giới, ngân hàng đầu tư, tự doanh, quản lý tài sản).

Tăng cường năng lực tài chính

- Triển khai kế hoạch tăng vốn trong trường hợp các phương án được Đại hội thông qua;
- Quản lý, phân bổ và sử dụng vốn hiệu quả, ưu tiên cho hoạt động kinh doanh cốt lõi và các dự án chiến lược (Dự án chuyển đổi số, Dự án thành lập công ty con tham gia Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh...vv);
- Duy trì các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định pháp luật.

Nâng cao quản trị rủi ro

- Hoàn thiện khung quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế;
- Tăng cường giám sát các rủi ro trọng yếu: rủi ro thị trường, tín dụng, thanh khoản và vận hành;
- Ứng dụng công nghệ trong giám sát và cảnh báo sớm rủi ro.

Thúc đẩy chuyển đổi số và công nghệ

- Triển khai lộ trình chuyển đổi số giai đoạn 2025–2026;
- Nâng cấp hệ thống công nghệ, nền tảng giao dịch số và hạ tầng dữ liệu;
- Tăng cường ứng dụng AI, dữ liệu lớn trong hoạt động kinh doanh và quản trị.

Phát triển nguồn nhân lực và văn hóa doanh nghiệp

- Triển khai Khung năng lực và các chương trình phát triển nhân sự;
- Thu hút và giữ chân nhân tài, nâng cao chất lượng đội ngũ;
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và gắn kết.

Nâng cao chất lượng quản trị công ty

- Tuân thủ các chuẩn mực quản trị công ty theo quy định và thông lệ quốc tế;
- Tăng cường minh bạch thông tin và bảo vệ quyền lợi cổ đông;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban trực thuộc.

Phát triển quan hệ nhà đầu tư và thương hiệu

- Đẩy mạnh hoạt động quan hệ nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư tổ chức nước ngoài;
- Nâng cao uy tín, hình ảnh và vị thế của Công ty trên thị trường.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng Quản trị.
Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



JOHAN NYVENE

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vp. HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về doanh nghiệp	1 - 2
Báo cáo của Ban Điều hành	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng	6 - 9
Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng	10 -12

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 10 cấp ngày 1 tháng 12 năm 2025.	
Giấy phép thành lập và hoạt động	Số 11/UBCK ngày 29 tháng 4 năm 2003 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 119/GPĐC-UBCK được cấp ngày 30 tháng 10 năm 2025.	
Hội đồng Quản trị	Ông Johan Nyvene Ông Lê Anh Minh Ông Lê Hoàng Anh Ông Trần Quốc Tú Ông Andrew Colin Vallis Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan Bà Phan Quỳnh Anh	Chủ tịch Phó chủ tịch Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên
Ban kiểm soát	Bà Đặng Nguyệt Minh Ông Trần Thái Phương Bà Nguyễn Thị Xuân Dung	Trưởng ban Thành viên Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

Ban Điều hành	Ông Trịnh Hoài Giang	Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 10 tháng 1 năm 2025)
----------------------	-----------------------------	--

Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật	Ông Trịnh Hoài Giang
---	-----------------------------

Trụ sở chính	Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
---------------------	--

Chi nhánh	Tầng 1 và 2, Tòa Nhà CornerStone, Số 16 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam
------------------	---

Phòng giao dịch	Tầng 3A, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, Số 23 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội, Việt Nam
------------------------	--

Công ty kiểm toán	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
--------------------------	------------------------------------

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trách nhiệm của Ban Điều hành Công ty đối với Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

Ban Điều hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") chịu trách nhiệm lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025 ("Báo cáo tiến độ sử dụng vốn") bao gồm: Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và các thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ trang 6 đến trang 12 được lập phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Trong việc lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- tuân thủ các yêu cầu của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán ("Nghị định 155/2020/NĐ-CP") và Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ("Nghị định 245/2025/NĐ-CP") về việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn;
- thiết lập cơ sở lập và nguyên tắc kế toán phù hợp để lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, bao gồm các giả định được áp dụng để xác định việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng mà Công ty đánh giá là phù hợp với thực tế điều hành của Công ty và áp dụng một cách nhất quán; và
- chịu trách nhiệm bảo đảm rằng quy trình nội bộ và các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập ban đầu (hoặc tái thiết lập cho mục đích tuân thủ yêu cầu của báo cáo này) và duy trì các sổ sách kế toán để thể hiện tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Ban Tổng Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

Phê chuẩn Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn Báo cáo tiến độ sử dụng vốn bao gồm: Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và các thuyết minh kèm theo từ trang 6 đến trang 12. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Thay mặt Ban Điều hành

Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam
Ngày 9 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") đã được Ban Điều hành của Công ty phê chuẩn ngày 9 tháng 4 năm 2026 (sau đây gọi tắt là "Báo cáo tiến độ sử dụng vốn"). Báo cáo tiến độ sử dụng vốn bao gồm Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và Thuyết minh Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, từ trang 6 đến trang 12.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tiến độ sử dụng vốn dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tiến độ sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn của Công ty đã được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn.

Cơ sở lập báo cáo và giới hạn sử dụng báo cáo kiểm toán

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 2 của Báo cáo tiến độ sử dụng vốn mô tả cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được áp dụng để lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP. Vì thế, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này và báo cáo kiểm toán của chúng tôi có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0849-2023-006-1
Chữ ký được ủy quyền



Đào Trọng Hoàng
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
5620-2026-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM18463
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 9 tháng 4 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

I GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- | | |
|--|--|
| 1. Tên tổ chức phát hành: | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH |
| 2. Địa chỉ trụ sở chính: | Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB, Số 76A
Đường Lê Lai, Phường Bến Thành,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. |
| 3. Điện thoại: | (+84 28) 3823 3299 |
| Fax: | (+84 28) 3823 3301 |
| Website: | www.hsc.com.vn |
| 4. Loại hình doanh nghiệp: | Công ty cổ phần |
| 5. Vốn điều lệ: | 10.807.970.890.000 Đồng |
| 6. Mã cổ phiếu: | HCM |
| 7. Nơi mở tài khoản thanh toán: | Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển
Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa
1190051808 |
| Số hiệu tài khoản: | |
| 8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: | Mã số doanh nghiệp 0302910950 do Sở Kế
hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp
lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy chứng
nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất
lần thứ 10 cấp ngày 1 tháng 12 năm 2025. |
| Ngành nghề kinh doanh chính: | Môi giới chứng khoán |
| Sản phẩm/dịch vụ chính: | Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán,
Bảo lãnh phát hành chứng khoán, Tự vấn đầu
tư chứng khoán |
| Mã ngành: | 6612 |
| 9. Giấy phép thành lập và hoạt động: | Số 11/UBCK ngày 29 tháng 4 năm 2003 do Ủy
ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Giấy phép
thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh
nhiều lần và lần gần nhất số 119/GPĐC-UBCK
được cấp ngày 30 tháng 10 năm 2025. |

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 12 là một phần cấu thành Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

II CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

1. Tên chứng khoán:	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
2. Loại chứng khoán:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá:	10.000 Đồng/ cổ phiếu
4. Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng:	Số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025 ("Giấy chứng nhận"), thời gian phân phối trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận có hiệu lực
5. Quyết định chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận:	Số 318/QĐ-UBCK ngày 23 tháng 6 năm 2025, chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2025
6. Số lượng chứng khoán dự kiến chào bán:	359.985.557 cổ phiếu
7. Tổng giá trị dự kiến chào bán theo mệnh giá:	3.599.855.570.000 Đồng
8. Số lượng chứng khoán đã phát hành:	359.985.557 cổ phiếu
9. Tổng vốn đã huy động:	3.599.855.570.000 Đồng
Trong đó phần vốn huy động cho dự án:	0 Đồng
10. Ngày bắt đầu nộp tiền:	Ngày 14 tháng 7 năm 2025
Ngày kết thúc đợt chào bán:	Ngày 30 tháng 9 năm 2025
Ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được kết quả đợt chào bán:	Ngày 8 tháng 10 năm 2025

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 12 là một phần cấu thành Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC
TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

III TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Phương án sử dụng vốn

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông bất thường số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 4 tháng 12 năm 2024 đã thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và nguyên tắc phân bổ số tiền thu được đợt chào bán cho các mục đích sử dụng.

Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng Quản trị thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty.

Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐQT ngày 3 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng Quản trị thông qua phương án sử dụng vốn chi tiết dựa trên số tiền thực tế thu được, cụ thể như sau:

Số tiền đã huy động	(1)	3.599.855.570.000
Chi phí phát hành	(2)	152.580.000
Số tiền ròng thu được	(3) = (1) – (2)	3.599.702.990.000

Mục đích sử dụng vốn	Giá trị VNĐ	Tỷ lệ phân bổ
(i) Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	2.519.792.093.000	70%
(ii) Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	1.079.910.897.000	30%
Tổng cộng	3.599.702.990.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

III TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN (tiếp theo)

2. Tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Mục đích sử dụng vốn	Số tiền thu được từ đợt chào bán VNĐ	Số tiền thực tế giải ngân VNĐ	Số tiền chưa sử dụng VNĐ	Thời gian giải ngân
(i) Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	2.519.792.093.000	2.519.792.093.000	-	Từ ngày 9/10/2025 đến ngày 31/10/2025
(ii) Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	1.079.910.897.000	1.079.910.897.000	-	Từ ngày 9/10/2025 đến ngày 31/10/2025
Tổng cộng	3.599.702.990.000	3.599.702.990.000	-	

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được thực hiện công bố thông tin theo quy định hiện hành.



Lê Thị Thùy Dương
Người lập



Lâm Hữu Hồ
Giám đốc Tài chính
kiêm Kế toán trưởng



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc
Ngày 9 tháng 4 năm 2026

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 12 là một phần cấu thành Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Thành lập và niêm yết

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003, cấp thay đổi gần nhất lần thứ 10 cấp ngày 1 tháng 12 năm 2025 và Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam ("UBCKNN") cấp ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 119/GPĐC-UBCK được cấp ngày 30 tháng 10 năm 2025.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch cổ phiếu là HCM.

Trụ sở chính và thông tin liên hệ

Công ty có trụ sở chính đặt tại Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB, Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Thông tin liên hệ:

Email: info@hsc.com.vn

Điện thoại: (+84 28) 3823 3299

Điều lệ hoạt động

Điều lệ hoạt động mới nhất của Công ty được Đại hội đồng Cổ đông thông qua và có hiệu lực từ ngày 8 tháng 8 năm 2022. Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 41/2025/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 10 năm 2025 thông qua việc cập nhật vốn điều lệ và số lượng cổ phần quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 10 và Điều 63 Điều lệ này theo Giấy phép điều chỉnh số 119/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30 tháng 10 năm 2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN

2.1 Mục đích lập Báo cáo tiến độ sử dụng vốn

Đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025 đã được UBCKNN xác nhận để thực hiện. Tính đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2025 (ngày kết thúc đợt chào bán), Công ty đã phát hành thêm 359.985.557 cổ phiếu ra công chúng. Ngày 3 tháng 10 năm 2025, Công ty gửi Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho UBCKNN. Ngày 8 tháng 10 năm 2025, UBCKNN có Công văn số 6132/UBCK-QLKD thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng và xác nhận Công ty đã phân phối 359.985.557 cổ phiếu nêu trên.

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập để báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, theo quy định của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Do đó, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

2.2 Cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán sau:

- (a) Báo cáo tiến độ sử dụng vốn này được lập căn cứ trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty đã được lập cho mục đích ghi nhận các giao dịch chào bán cổ phiếu ra công chúng, cũng như nhận diện các giao dịch sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- (b) Do đặc thù hoạt động kinh doanh và chính sách quản lý nguồn vốn của Công ty, dòng tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cùng với dòng tiền từ các nguồn vốn huy động khác sẽ hòa chung vào nguồn vốn tổng thể của Công ty, Báo cáo tiến độ sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền của Công ty, theo các cơ sở sau:
 - Số tiền thu được từ chào bán cổ phiếu ra công chúng: Công ty ghi nhận khi nhận tiền từ nhà đầu tư theo số tiền thực tế thu được;
 - Số tiền chi sử dụng vốn từ chào bán cổ phiếu ra công chúng: Công ty ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân khi thực hiện giải ngân cho mục đích sử dụng vốn trong phương án phát hành cổ phiếu và đảm bảo không bị trùng lặp với các nguồn khác.
- (c) Khi số tiền chi cho một mục đích sử dụng vốn có sử dụng cả nguồn vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và nguồn vốn tự có, và hệ thống kế toán của Công ty chưa thực hiện hạch toán tách biệt nguồn tại thời điểm phát sinh, thì giả định được áp dụng là số tiền chi cho mục đích sử dụng vốn được lấy từ nguồn huy động chào bán cổ phiếu ra công chúng đến khi hết, sau đó mới sử dụng các nguồn vốn tự có.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 3 tháng 6 năm 2025)

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

2.2 Cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán (tiếp theo)

- (d) Giá trị số tiền thu được từ các đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và số tiền đã sử dụng được xác định theo các nguyên tắc giá gốc.
- (e) Báo cáo tiến độ sử dụng vốn chỉ trình bày việc sử dụng vốn lần đầu và không trình bày việc quay vòng việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán (nếu có).
- (f) Các mục đích sử dụng vốn trong phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và Hội đồng Quản trị của Công ty xác định trước mỗi đợt chào bán (cụ thể như đã nêu trong Báo cáo tiến độ sử dụng vốn).

2.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và được trình bày trên Báo cáo tiến độ sử dụng vốn là Đồng Việt Nam ("VNĐ" hoặc "Đồng").

Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đã được Ban Điều hành phê chuẩn để phát hành vào ngày 9 tháng 4 năm 2026.



Lê Thị Thùy Dương
Người lập



Lâm Hữu Hồ
Giám đốc Tài chính
kiểm Kế toán trưởng



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc
Người đại diện theo pháp luật



Số: 02/2026/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Về việc: Đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán cùng các văn bản hướng dẫn liên quan và Điều lệ Công ty, thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) độc lập xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”/ “Đại hội”) về đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025, cụ thể như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị

1. Về cơ cấu tổ chức

- Cơ cấu HĐQT có 07 (bảy) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên độc lập, đảm bảo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.
- Cơ cấu các tiểu ban trực thuộc HĐQT gồm thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Chủ tịch của 03 (ba) tiểu ban là 02 (hai) thành viên HĐQT độc lập và 01 (một) Trưởng Ban Kiểm soát (“BKS”).

2. Về vận hành hoạt động

- HĐQT đã duy trì cơ chế làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, với các cuộc họp được tổ chức định kỳ và bất thường khi cần thiết nhằm kịp thời xem xét, thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Các quyết định tại các cuộc họp được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.
- HĐQT đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao đối với cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, nhân viên và các bên liên quan. Công tác quản trị được thực hiện trên nguyên tắc công bằng, minh bạch, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin bình đẳng cho cổ đông và nhà đầu tư.
- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò trong việc triển khai các chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua. Các vấn đề trọng yếu như chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, huy động vốn, quản trị rủi ro, đầu tư công nghệ và vận hành được HĐQT thường xuyên xem xét, thảo luận và đánh giá tại các cuộc họp định kỳ, qua đó kịp thời ban hành các quyết sách phù hợp, bảo đảm hoạt động ổn định, nâng cao hiệu quả kinh doanh và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.
- HĐQT luôn bám sát diễn biến thị trường để có những định hướng và chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động môi giới, hoạt động tư vấn, hoạt động tự doanh; liên tục cải tiến sản phẩm, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng trải nghiệm khách hàng và sử dụng linh hoạt nguồn vốn nhằm tối ưu hóa hiệu quả mang lại cho Công ty.

3. Về công tác giám sát

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành (“BĐH”) thông qua cơ chế báo cáo định kỳ và đột xuất, bảo đảm việc triển khai các định hướng chiến lược và nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT ghi nhận và đánh giá cao vai trò điều hành của TGD và BĐH, thể hiện trên các phương diện sau:

- Chủ động bám sát diễn biến thị trường, kịp thời đề xuất và triển khai các giải pháp linh hoạt, đồng bộ về sản phẩm – dịch vụ, nguồn vốn, nhân sự, công nghệ và quản trị rủi ro nhằm thực hiện hiệu quả các mục tiêu kinh doanh đã đề ra.
- Nỗ lực tổ chức thực thi các quyết định, chiến lược kinh doanh và định hướng hoạt động của HĐQT và ĐHĐCĐ một cách linh hoạt, thích ứng với thay đổi, đồng thời chủ động nắm bắt cơ hội và xu hướng mới của thị trường.
- Thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ được giao với tinh thần thận trọng, chuyên nghiệp, liêm chính, nghiêm túc và mang tính kỷ luật cao; bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy định quản trị công ty và các quy chế nội bộ của HĐQT.

4. Về giao dịch giữa Công ty với các tổ chức có liên quan

Trong năm 2025, HĐQT tuân thủ đúng quy định về thẩm quyền khi phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của người nội bộ. Sau khi HĐQT thông qua, các quyết định về giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của người nội bộ được công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật.

II. Đánh giá hiệu quả kinh doanh và các quyết định chiến lược

Trong bối cảnh thị trường tài chính đối mặt với nhiều biến động và thách thức, đồng thời các công ty chứng khoán đồng loạt triển khai kế hoạch tăng vốn nhằm mở rộng quy mô và gia tăng năng lực cạnh tranh, HĐQT đã định hướng chiến lược theo hướng tăng trưởng có chọn lọc, kiểm soát rủi ro và tối ưu hiệu quả sử dụng vốn.

Trong năm 2025, Công ty ghi nhận doanh thu đạt 4.366 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2024 và hoàn thành 98% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 1.474 tỷ đồng, tăng 14% và hoàn thành 92% kế hoạch.

Mặc dù chưa đạt kế hoạch kinh doanh do Đại hội giao, kết quả này phản ánh khả năng duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong điều kiện thị trường khó khăn, đồng thời cho thấy hiệu quả của các quyết định chiến lược trong việc cân bằng giữa mở rộng hoạt động và kiểm soát rủi ro.

Nhìn chung, HĐQT đã đưa ra các định hướng phù hợp, góp phần củng cố nền tảng tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo dư địa cho tăng trưởng bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

III. Đánh giá vai trò của Hội đồng Quản trị trong định hướng và giám sát chiến lược

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai chiến lược phát triển theo định hướng tăng trưởng bền vững, lấy khách hàng làm trung tâm và công nghệ làm nền tảng. Trên cơ sở đó, Công ty tập trung củng cố các mảng kinh doanh cốt lõi như môi giới, ngân hàng đầu tư và tự doanh; đồng thời đẩy mạnh đầu tư vào hạ tầng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính có giá trị gia tăng cao. Song song với mục tiêu mở rộng thị phần và nâng cao hiệu quả hoạt động, Công ty chú trọng tăng cường năng lực quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng dài hạn và gia tăng giá trị bền vững cho cổ đông.

Trong quá trình triển khai chiến lược, HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò định hướng và giám sát chiến lược thông qua việc xem xét, thảo luận và phê duyệt các mục tiêu chiến lược, kế hoạch kinh doanh, các dự án trọng yếu của Công ty. HĐQT cũng duy trì cơ chế giám sát việc thực thi chiến lược thông qua hệ thống báo cáo định kỳ của BĐH, qua đó đánh giá tiến độ thực hiện, hiệu quả hoạt động của các mảng kinh doanh chủ chốt và mức độ phù hợp của các hoạt động với định hướng chiến lược đã được phê duyệt.

Bên cạnh đó, HĐQT đặc biệt chú trọng việc gắn kết chiến lược kinh doanh với khung quản trị rủi ro và khẩu vị rủi ro của Công ty. Các quyết định chiến lược quan trọng được xem xét trên cơ sở đánh giá toàn diện các yếu tố rủi ro, khả năng chịu đựng rủi ro của Công ty cũng như các điều kiện của thị trường, nhằm bảo đảm sự cân bằng hợp lý giữa mục tiêu tăng trưởng, hiệu quả hoạt động và an toàn tài chính.

Với vai trò giám sát độc lập, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi với BĐH về các vấn đề chiến lược, các cơ hội và thách thức của thị trường, đồng thời đưa ra các định hướng và khuyến nghị nhằm bảo đảm việc triển khai chiến lược phù hợp với bối cảnh kinh tế và xu hướng phát triển của ngành chứng khoán.

Nhìn chung, HĐQT đã thể hiện vai trò định hướng và giám sát chiến lược một cách chủ động, thận trọng và có trách nhiệm, bảo đảm các quyết định chiến lược được xem xét trên cơ sở lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông, đồng thời duy trì sự linh hoạt cần thiết để thích ứng với các biến động của thị trường.

IV. Đánh giá vai trò của Hội đồng Quản trị trong việc giám sát chính sách lương, thưởng và đãi ngộ đối với người lao động

HĐQT giữ vai trò định hướng, giám sát và đảm bảo tính minh bạch, công bằng trong việc xây dựng và triển khai chính sách lương thưởng, đãi ngộ đối với người lao động trong toàn Công ty. Cụ thể, HĐQT thông qua Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng (“Tiểu ban NSLT”) thực hiện xem xét, phê duyệt kế hoạch ngân sách hàng năm bao gồm chính sách lương, thưởng, thưởng kinh doanh, và đãi ngộ đối với nhân viên, bảo đảm các chính sách phù hợp với chiến lược phát triển, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của Công ty.

Bên cạnh đó, HĐQT giám sát việc triển khai chính sách của BĐH nhằm bảo đảm tính nhất quán, công bằng nội bộ và cạnh tranh trên thị trường lao động; đồng thời yêu cầu các chính sách lương thưởng phải gắn chặt với hiệu quả hoạt động kinh doanh, năng suất lao động và kết quả thực hiện công việc của từng cá nhân. HĐQT cũng chú trọng kiểm soát các rủi ro phát sinh, đặc biệt là nguy cơ xung đột lợi ích.

Thông qua vai trò phản biện độc lập và giám sát liên tục, HĐQT góp phần bảo đảm hệ thống đãi ngộ không chỉ là công cụ thu hút và giữ chân nhân tài mà còn là đòn bẩy thúc đẩy hiệu quả hoạt động bền vững và nâng cao giá trị dài hạn cho cổ đông.

V. Kết luận về hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trên cơ sở các nội dung đánh giá nêu trên, với vai trò thành viên độc lập, tôi nhận thấy rằng trong năm 2025, HĐQT HSC đã thực hiện hiệu quả vai trò quản trị, định hướng chiến lược, nhiệm vụ của mình một cách đầy đủ, trung thực và cẩn trọng với tinh thần trách nhiệm cao, minh bạch và chuyên nghiệp, đảm bảo các quyết định được đưa ra phù hợp với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông.

Giải pháp nâng cao chất lượng quản trị công ty trong thời gian tới, HĐQT cần tiếp tục:

- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và hệ thống quản trị theo mô hình quản trị một cấp, đảm bảo rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả giám sát, điều hành;
- Nâng cao chất lượng công tác hoạch định và triển khai chiến lược, gắn với năng lực dự báo và khả năng thích ứng linh hoạt trong bối cảnh thị trường tài chính biến động;
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong toàn bộ hoạt động, nhằm tối ưu hóa hiệu quả kinh doanh, tăng cường năng lực quản trị rủi ro và nâng cao lợi thế cạnh tranh;
- Tăng cường đào tạo, phát triển năng lực đội ngũ quản lý, đồng thời phát triển văn hóa doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch và bền vững.

Với nền tảng quản trị hiện tại, tôi tin rằng HĐQT sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc dẫn dắt Công ty phát triển bền vững và tạo giá trị lâu dài cho cổ đông.

Trên đây là một số đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT trong năm 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP



NGUYỄN THỊ HOÀNG LAN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vp. HĐQT





Số 03/2026/BC- HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Về việc: Đánh giá của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán cùng các văn bản hướng dẫn liên quan và Điều lệ Công ty, thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) độc lập xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ”/ “Đại hội”) về đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025, cụ thể như sau:

I. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã duy trì cơ chế làm việc chuyên nghiệp, kỷ luật và hiệu quả, qua đó thực hiện đầy đủ vai trò định hướng chiến lược, giám sát hoạt động điều hành và đảm bảo hệ thống quản trị rủi ro được vận hành phù hợp với quy mô hoạt động cũng như khẩu vị rủi ro của Công ty. Trên cơ sở nền tảng quản trị này, kết quả kinh doanh trong năm đã phản ánh rõ nét hiệu quả trong công tác điều hành và định hướng của HĐQT: doanh thu đạt 4.366 tỷ đồng, tăng 32% so với năm 2024 và hoàn thành 98% kế hoạch, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 1.474 tỷ đồng, tăng 14% và hoàn thành 92% kế hoạch. Mặc dù mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận còn chịu tác động từ bối cảnh thị trường nhiều biến động, kết quả tăng trưởng tích cực về quy mô doanh thu và duy trì hiệu quả sinh lời cho thấy HĐQT đã điều hành chiến lược một cách thận trọng, cân bằng giữa mục tiêu tăng trưởng và kiểm soát rủi ro, qua đó góp phần củng cố nền tảng tài chính và năng lực chống chịu của Công ty trong điều kiện thị trường không thuận lợi.

II. Đánh giá vai trò của Hội đồng Quản trị trong quản trị rủi ro

1. Khung quản trị rủi ro

Hệ thống quản trị rủi ro của HSC được thiết kế và vận hành theo mô hình ba tuyến phòng vệ, phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty và tiệm cận các thông lệ quản trị rủi ro quốc tế.

Theo đó, tuyến phòng thủ thứ nhất là các khối kinh doanh và quản lý chịu trách nhiệm nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro trong hoạt động hằng ngày; tuyến phòng thủ thứ hai là Khối Quản trị rủi ro và tuân thủ phụ trách giám sát công tác quản trị rủi ro và tuân thủ của HSC, bao gồm các phòng Quản lý rủi ro, Kiểm soát nội bộ & Tuân thủ, và Pháp chế; tuyến phòng thủ thứ ba là phòng Kiểm toán nội bộ đánh giá độc lập và đảm bảo hiệu quả vận hành hệ thống kiểm soát rủi ro.

Việc tổ chức triển khai và vận hành hệ thống quản trị rủi ro trong hoạt động hằng ngày do Ban Điều hành (“BĐH”) chịu trách nhiệm, đảm bảo các chính sách và khung quản trị rủi ro được thực thi hiệu quả trong toàn Công ty. Trong đó, Khối Quản trị rủi ro và Tuân thủ đóng vai trò là chức năng giám sát độc lập, thực hiện việc đo lường, theo dõi và đánh giá định kỳ các rủi ro phát sinh trong các hoạt động kinh doanh và vận hành để kịp thời cảnh báo các rủi ro tiềm ẩn, đề xuất các biện pháp kiểm soát phù hợp và hỗ trợ BĐH trong việc duy trì hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định pháp luật, các chuẩn mực quản trị nội bộ cũng như khẩu vị rủi ro đã được HĐQT phê duyệt, qua đó góp phần bảo đảm nền tảng tài chính an toàn và sự phát triển bền vững của Công ty.

Tiểu ban Quản trị rủi ro (“Tiểu ban QTRR”/ “Tiểu ban”) trực thuộc HĐQT thực hiện vai trò giám sát ở cấp quản trị, góp phần bảo đảm hệ thống quản trị rủi ro được vận hành hiệu quả và phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty.

Tiểu ban QTRR gồm 04 (bốn) thành viên HĐQT và tôi, với tư cách là thành viên HĐQT độc lập, làm Chủ tịch. Tiểu ban QTRR họp định kỳ hàng quý với chương trình nghị sự được chuẩn bị kỹ lưỡng, cùng các tài liệu liên quan được gửi trước cho các thành viên.

Ngoài các cuộc họp định kỳ hàng quý, các thành viên Tiểu ban QTRR xem xét và, khi cần thiết, thảo luận về Báo cáo Tuân thủ và Rủi ro hàng tháng do Giám đốc QTRR (“CRO”) lập và được gửi tới các thành viên Tiểu ban QTRR cũng như Tổng Giám đốc.

2. Hoạt động chính trong năm 2025

- **Danh sách rủi ro trọng yếu năm 2025:** Tiểu ban QTRR đã thảo luận các nhóm rủi ro chính có thể ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh của Công ty, bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động, rủi ro pháp lý và rủi ro tuân thủ. Trên cơ sở rà soát này, Tiểu ban QTRR đã đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường cơ chế nhận diện, đo lường và giám sát rủi ro, bảo đảm các rủi ro được kiểm soát trong ngưỡng chấp nhận được.
- **Thay đổi quy định pháp luật:** Trong năm, Tiểu ban QTRR đã ghi nhận và thảo luận về tác động của một số thay đổi pháp lý có thể ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường vốn. Trên cơ sở các đánh giá này, Tiểu ban QTRR đã đưa ra khuyến nghị đối với BDH nhằm kịp thời điều chỉnh chính sách, quy trình và hoạt động kinh doanh để bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật. Cụ thể, Tiểu ban đã xem xét Nghị định 245/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020/NĐ-CP) về hoạt động kinh doanh chứng khoán, Thông tư 27/2025/TT-NHNN về quy trình phòng, chống rửa tiền (“AML”), Thông tư 25/2025/TT-NHNN về tài khoản ngân hàng của nhà đầu tư nước ngoài và Thông tư 102/TT-BTC về các tỷ lệ an toàn tài chính đối với công ty chứng khoán.
- **Mô hình quản trị công ty:** Tiểu ban QTRR đã thảo luận về mô hình quản trị hiện tại của HSC, đang vận hành theo cơ cấu Ban Kiểm soát. Trên cơ sở đó, Tiểu ban khuyến nghị HSC nên thay thế Ban Kiểm soát và chuyển đổi sang mô hình quản trị theo thông lệ quốc tế, thông qua việc thành lập Ủy ban Kiểm toán (“Ủy ban KT”) trực thuộc HĐQT. Việc chuyển đổi này đòi hỏi phải sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, đồng thời ban hành mới Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.
- **Hạn mức kinh doanh năm 2026:** Tiểu ban QTRR đã thảo luận và ghi nhận Hạn mức kinh doanh năm 2026 của Công ty (Business Risk Appetite), trong đó xác định các hạn mức và phân bổ vốn cho từng mảng hoạt động kinh doanh chủ chốt của Công ty, bao gồm: môi giới khách hàng cá nhân/cho vay ký quỹ, môi giới khách hàng tổ chức, tự doanh, nguồn vốn, và tài chính doanh nghiệp. Các hạn mức này được xác định trên cơ sở cân đối thận trọng giữa năng lực vốn, chiến lược kinh doanh và mức độ chấp nhận rủi ro của Công ty. Các hạn mức cụ thể được thiết lập thành khung quản lý rõ ràng cho hoạt động kinh doanh của HSC. Đồng thời, các chính sách liên quan cũng quy định cơ chế phê duyệt hạn mức, sử dụng vốn và các tuyên bố báo cáo.
- **Chính sách quản trị và tuân thủ:** Tiểu ban QTRR đã thảo luận và đưa ra định hướng cho Khối Quản trị rủi ro và Tuân thủ trong việc xây dựng và ban hành một số chính sách nội bộ về quản trị và tuân thủ, nhằm bảo đảm phù hợp với khung quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty, chiến lược kinh doanh cũng như các quy định pháp luật hiện hành. Các chính sách trọng yếu bao gồm: Chính sách phòng, chống rửa tiền (AML), Quy trình đánh giá rủi ro AML, Quy trình tư vấn của Khối Quản trị rủi ro và Tuân thủ, Quy định phân cấp thẩm quyền, và Khẩu vị rủi ro hàng năm.

3. Giám sát hoạt động Kiểm soát nội bộ

HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát đối với BDH trong việc triển khai hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ thông qua Tiểu ban QTRR. Định kỳ tại các cuộc họp HĐQT, Chủ tịch Tiểu ban QTRR báo cáo, cập nhật tình hình quản trị rủi ro, những biến động rủi ro trọng yếu, các vấn đề cần lưu ý, qua đó giúp HĐQT có cơ sở để đưa ra các chỉ đạo, khuyến nghị kịp thời nhằm tăng cường hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Công ty.

Thông qua các báo cáo về rủi ro và tuân thủ định kỳ, Tiểu ban QTRR kịp thời đánh giá các xu hướng rủi ro phát sinh từ hoạt động kinh doanh, diễn biến của thị trường tài chính cũng như môi trường pháp lý để đưa ra các khuyến nghị phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả của các biện pháp kiểm soát, đồng thời hỗ trợ BĐH chủ động triển khai các giải pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn nằm trong khuôn khổ rủi ro đã được HĐQT phê duyệt.

HĐQT cũng giám sát việc duy trì mô hình quản trị rủi ro ba tuyến phòng vệ, đảm bảo sự độc lập và hiệu quả của các chức năng quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ.

4. Quản trị rủi ro và Chiến lược kinh doanh

HĐQT đặc biệt chú trọng việc tích hợp các yếu tố quản trị rủi ro vào quá trình xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh của Công ty.

Trong quá trình xem xét các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tăng trưởng và các quyết định đầu tư quan trọng, HĐQT đã yêu cầu BĐH đánh giá đầy đủ các yếu tố rủi ro liên quan, bao gồm khả năng chịu đựng rủi ro của Công ty, tác động tới các chỉ tiêu an toàn tài chính và mức độ phù hợp với khuôn khổ rủi ro đã được HĐQT phê duyệt.

Cách tiếp cận này giúp đảm bảo các quyết định chiến lược của Công ty được đưa ra trên cơ sở cân nhắc đầy đủ giữa cơ hội tăng trưởng và mức độ rủi ro chấp nhận được.

III. Đánh giá chung

Trên cơ sở theo dõi và đánh giá trong năm 2025, tôi nhận thấy HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc:

- Định hướng chiến lược phát triển gắn với quản trị rủi ro thận trọng;
- Giám sát hiệu quả hoạt động điều hành của Ban Điều hành;
- Duy trì hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô và tính chất hoạt động của Công ty;
- Tăng cường minh bạch và tuân thủ các quy định pháp luật cũng như thông lệ quản trị tốt trên thị trường.

Nhìn chung, hệ thống quản trị rủi ro của HSC đã được vận hành hiệu quả, góp phần hỗ trợ Công ty phát triển ổn định, kiểm soát tốt các rủi ro phát sinh và bảo vệ lợi ích của cổ đông cũng như các bên liên quan.

IV. Kiến nghị và Kế hoạch trong năm 2026

Nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro, theo quan điểm của tôi, trong năm tới, Công ty cần tập trung vào các nội dung sau:

- Hoàn thiện khung quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế;
- Trường hợp được ĐHCĐ thông qua, bảo đảm việc chuyển đổi phù hợp từ mô hình Ban Kiểm soát sang mô hình Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT. Việc chuyển đổi này đòi hỏi việc bổ nhiệm đội ngũ quản lý và nhân sự cho Ủy ban Kiểm toán, đồng thời xây dựng quy chế hoạt động phù hợp;
- Tăng cường ứng dụng công nghệ và phân tích dữ liệu trong công tác đo lường và giám sát rủi ro, đặc biệt chú trọng việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong các hoạt động hàng ngày;
- Nâng cao năng lực phân tích và dự báo rủi ro thị trường của Công ty, đặc biệt đối với các bộ phận nguồn vốn (treasury), cho vay ký quỹ và tự doanh; và
- Tiếp tục củng cố văn hóa quản trị rủi ro trong toàn Công ty.

Trên đây là một số đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT trong năm 2025.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**



ANDREW COLIN VALLIS

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vp. HĐQT

